

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Dịch giả: Hòa thượng THÍCH TUỆ HẢI

KINH ĐỊA TẠNG

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

HÀ NỘI - PL. 2562- DL. 2018

« CHÚNG SINH KHI ĐỘ HẾT
MỚI CHỨNG ĐẠO BỒ ĐỀ.
ĐỊA NGỤC CHƯA BỎ KHÔNG,
THẺ KHÔNG THÀNH PHẬT QUẢ »

LỜI NÓI ĐẦU

“Địa Tạng Bồ tát Ma ha tát” là một danh hiệu thánh hiền trong đạo Phật.

Địa Tạng là tên riêng, Bồ tát Ma ha tát là tên chung. Nay hãy giải qua cái tên chung trước.

BỒ, nói đủ là bồ đề, nghĩa là giác (biết tỏ) TÁT nói đủ là tát đóa, nghĩa là hữu tình (có thất tình). Hợp lại là giác hữu tình (khai ngộ cho các loài hữu tình bỏ chốn mê về chốn ngộ). Giác hữu - tình có ba nghĩa :

1. Tự giác: là loại hữu tình đã giác ngộ, khác hẳn kẻ phàm phu là loại hữu tình hãy còn đang mê muội.

2. Giác tha: là đã tự giác rồi lại giác ngộ cho hữu tình khác, tức là bậc “người biết trước bảo người biết sau”.

3. Giác hành viên mãn: là loại hữu tình đã tự giác ngộ tới chỗ hoàn toàn như Phật rồi, lại ở ngay thế gian mà giác ngộ cho hữu tình khác cũng được giác ngộ hoàn toàn như thế.

Ma ha tát nghĩa là lớn. Ma ha tát là bậc ôm cái trí lớn, làm đặng đạo lớn của Phật, cho nên cũng dịch là Đại sĩ, và giải thích đến cái tên riêng.

Vị Đại sĩ mà sở dĩ kêu là Địa Tạng, là vì có hai nghĩa: 1. Ví dụ với cái đức của Ngài; 2. Nêu tỏ cái hạnh của Ngài.

1. Ví dụ với các đức:

Chữ Địa nghĩa là quả đất, hàm có nghĩa: “Nương tựa nẩy nở và gánh vác”. Vì rằng Đại sĩ tu bao nhiêu kiếp xưa kia, ứng thân vào đời, phóng quang thuyết pháp, thường ở trong cõi U Minh mà giáo hóa cho sáu ngả chúng sinh khiến cho chúng sinh có chỗ nương tựa; Các chúng sinh Ngài đã hóa độ rồi, hoặc đã thành Phật, hoặc ở mãi trong cảnh chân nhân, hoặc ở trong bậc Thanh Văn, Duyên Giác, hoặc ở trên trời, ở nhân gian. Ngài đều gia hộ cho đạo lực chúng sinh ngày càng thêm nẩy nở, cũng như quả đất có tính chất nở ra muôn vật, ấy là cái nghĩa nẩy nở; Vâng lời đức Thích Ca phó - chúc ở trên cung Trời Đao Lợi, nhận lấy trách nhiệm lớn lao tế độ giải thoát cho hết thảy chúng sinh này, cũng như quả đất gánh vác cả muôn loài, ấy là cái nghĩa gánh vác vì có ba đức tính ấy nên mới lấy đất mà đặt tên vậy.

Chữ Tạng nghĩa là kho báu, hàm có nghĩa: “Giấu kín, đủ dùng và chuộc tội”. Đại sĩ có đủ ba đức: “Pháp thân, bát nhã và giải thoát” mà chúng sinh không hiểu, thì ba đức ấy cũng như của báu giấu kín một nơi. Cái kho ấy dầu đủ mọi phép mầu nhiệm của chư Phật, tha hồ cho chúng sinh lấy dùng mãi

mãi, để cho thân tâm được khoái lạc vô cùng và cũng như cái kho báu vô tận cứ lấy mà tiêu, không bao giờ hết được vậy.

Bản tính chúng sinh cũng đủ các chất báu bằng cả ba nghìn thế giới, chỉ vì sáu tên giặc lục căn phiền não nó che lấp, “chứa ác ý thức” nó làm hại, gây nên tội ác, sống chết luân hồi, nên mới bỏ của báu trong kho ba đức kia ra mà chuộc lấy mạng thường trụ, cũng như đến lúc hoạn nạn, đem của báu ra mà chuộc thân. Đó, vì Bồ tát có đủ đức tính như thế nên mới gọi là Địa Tạng.

2. Nêu tỏ cái hạnh:

Cứ xem như lời đức Thích Ca đã nói ở trên cung Trời Đao Lợi rằng: “Ngài Địa Tạng từng bao nhiêu kiếp, nặng lời thề nguyện, tế độ chúng sinh, ví như cát sông Hằng, cho mỗi hạt cát sông Hằng là một sông Hằng, tính bao nhiêu cát sông Hằng kia, mỗi hạt là một kiếp, cũng chưa nhiều bằng số kiếp tu hành của Đức Địa Tạng”. Người lại tự nguyện rằng: “Địa ngục chưa bỏ không, thề không thành Phật; chúng sinh độ hết cả mới chứng đạo Bồ Đề”. Dem lời đức Thích Ca nói và lời Ngài tự nguyện ra mà suy nghĩ thì chúng ta đủ hiểu rằng công đức của Ngài thực là vô biên, dẫu tán thán đến thế nào cũng không xiết được. Nhưng rút lại thì chúng ta có thể nói quyết định rằng: “Ngài Địa Tạng Bồ tát thực là một bậc Đại sĩ đã làm

*được đầy đủ hai chữ nhân và hiếu”. Cho nên mới được xưng
đáng với danh hiệu là Địa Tạng mà chúng ta chiêm bái, tán
thán. Vậy các hàng Phật tử, điều thứ nhất cũng phải cố gắng
sám hối tu sửa làm cho được hai chữ nhân, hiếu mới là biết
tụng kinh Địa Tạng và mới gọi là tín đồ của Ngài Địa Tạng.*

*Theo lệ dịch kinh sách, thường có mấy lời nói đầu, để
cho độc giả hiểu qua đại ý trong kinh.*

*Muốn biết qua các đại ý trong kinh Địa Tạng, chúng tôi
xin đem hai câu trong chuyện Nam Hải, để tiêu biểu đại ý
trong kinh, thực như một bức tranh vẽ truyền thần Ngài Địa
Tạng rồi vậy.*

“Hiếu là độ được song thân

Nhân là vượt khỏi trầm luân mọi loài”.

NAM MÔ SA BÀ GIÁO CHỦ

BẢN SỰ THÍCH CA MÂU NI PHẬT.

NAM MÔ U MINH GIÁO CHỦ

BẢN TÔN ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT.

(NGHI LỄ)

(Mọi người đều chấp tay tưởng niệm)

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án lam sa ha (3 lượt)

**Ai nấy cung kính: Dốc lòng kính lễ
mười phương pháp giới thường trụ Tam
Bảo. (3 lễ) 🛎️🛎️🛎️**

(Mọi người quỳ đọc nguyện hương)

Nguyện xin khói hương này

Như mây tỏa mười phương

Trong vô biên cõi Phật

Hóa vô lượng diệu hương

Cúng dàng ba ngôi báu

Trang nghiêm cả mọi đường

Trọn vẹn Bồ Tát đạo

Thành tựu Như Lai hương. 🛎️🛎️🛎️

**Cúng dàng đoạn: Dốc lòng kính lễ
mười phương pháp giới thường trụ Tam
Bảo. (1 lễ) 🛎️**

(LỄ CỬU BÁI)


Như Lai diệu tướng đẹp
Cõi thế chẳng ai bì
Không lấy gì sánh ví
Con nay cung kính lạy.
Như Lai tướng đẹp đẽ
Trí tuệ cũng đồng như
Hết thấy pháp thường trụ
Vì thế con quy y
Đấng Đại trí Đại nguyện
Độ khắp cả chúng sinh
Khiến bỏ nhiệt não thân
Sinh về nơi thanh mát
Con nay ba nghiệp tịnh
Quy y lễ tán Ngài
Nguyện khắp cả chúng sinh
Đồng về nơi Cực Lạc.

“Án phạ nhật la vật ” (3 lượt)


Dốc lòng kính lễ, Đức A Di Đà Như Lai,
thân diệu pháp thanh tịnh, ở cõi Tịnh thường
tịch quang, cùng khắp pháp giới chư Phật.

(1 lễ) 🙏


Dốc lòng kính lễ, Đức A Di Đà Như Lai, thân tướng hải vi trần, ở cõi Thực báo trang nghiêm, cùng khắp pháp giới chư Phật.

(1 lễ) 


Dốc lòng kính lễ, Đức A Di Đà Như Lai, thân tướng nghiêm giải thoát, ở cõi Phương tiện thánh cư, cùng khắp pháp giới chư Phật.

(1 lễ) 

Dốc lòng kính lễ, Đức A Di Đà Như Lai, thân đại thừa căn giới, ở cõi An Lạc Phương Tây, cùng khắp pháp giới chư Phật.

(1 lễ) 

Dốc lòng kính lễ, Đức A Di Đà Như Lai thân thập phương hóa vãng, ở cõi An Lạc Phương Tây, cùng khắp pháp giới chư Phật.

(1 lễ) 

Dốc lòng kính lễ, Giáo, Hành, Lý ba kinh, cực y chính tuyên dương, ở cõi An Lạc Phương Tây, cùng khắp pháp giới tôn Pháp.

(1 lễ) 🛎

Dốc lòng kính lễ, Bồ Tát Quán Thế Âm, thân vàng ròng muôn ức, ở cõi An Lạc Phương Tây, cùng khắp pháp giới Bồ tát.

(1 lễ) 🛎

Dốc lòng kính lễ, Bồ Tát Đại Thế Chí, thân Vô biên quang trí, ở cõi An Lạc Phương Tây, cùng khắp pháp giới Bồ tát.

(1 lễ) 🛎

Dốc lòng kính lễ, chúng Thanh Tịnh Hải Hội, tướng mãn phận nhị nghiêm, ở cõi An Lạc Phương Tây, cùng khắp pháp giới Thánh chúng.

(1 lễ) 🛎🛎🛎

Con nay nguyện xin ba chương tiêu trừ, vì pháp giới chúng sinh, chí thành Sám Hối.

(1 lễ) 🛎️🛎️🛎️ *đều quỳ đọc bài sám hối)*

(SÁM HỐI)

Đệ tử chúng con... xin chí thành Sám hối.

Xưa kia gây nên bao ác nghiệp

Đều vì ba nghiệp Tham, Sân, Si

Bởi Thân, Miệng, Ý phát sinh ra

Hết thầy con nay xin sám hối.

Bao nhiêu nghiệp chướng gây nên như thế

Đều tiêu tan một chút không còn

Niệm niệm tràn lan trong pháp giới

Độ chúng sinh khắp cả không lui. 🛎️🛎️🛎️

Sám hối đoạn: Quy mệnh lễ mười phương pháp giới thường trụ Tam Bảo.

(1 lễ) 🛎️🛎️🛎️

(BÀI TỰA TÁN THÁN
CÔNG ĐỨC BỒ TÁT ĐỊA TẠNG)

Dốc lòng kính lễ Đức Giáo Chủ Cõi U Minh
Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát.

Dập đầu kính lễ Đức Giáo chủ.

Đại từ bi; đức độ của Ngài,

Như đất dày bao hàm rộng khắp

Thế giới phương Nam tỏa mây hương

Mưa hương mưa hoa cùng mây hoa

Mưa báu mây báu vô số lớp,

Biển hiện diêm lành khắp trang nghiêm

Trời người hỏi Phật nhân duyên gì?

Phật rằng Địa Tạng Bồ tát hiện

Chư Phật ba đời cùng tán ngưỡng,

Mười phương Bồ tát thấy quy y

Nhân xưa bồi đắp chút duyên lành,

Nay con tán dương chân công đức,

Địa Tạng Bồ tát đại từ bi,

Góp tập nhân lành độ chúng sinh

Rung tích trượng mở toang cửa ngục

Nâng minh châu soi khắp đại thiên,
Trước Đài Nghiệp kính điện Diêm Vương.

Vì chúng sinh ở cõi Nam Diêm.

Làm giáo chủ chứng minh công đức.

Nam mô Đại Bi Đại Nguyện Đại Thánh
Đại Từ Bản Tôn Địa Tạng Vương Bồ Tát
Ma Ha Tát. (3 lượt) 🛎️🛎️🛎️

(Đều tề chỉnh ngời đọc)

(LÒ HƯƠNG – CÁC CHÚ)

Lò hương vừa đốt
Cõi Pháp thơm lây
Chư Phật bốn biển đều xa hay
Thấu tâm thành này
Chư Phật hiện thân ngay.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha
Tát. *(3 lượt)* 🛎️🛎️🛎️

CHÚ SẠCH NGHIỆP MIỆNG

Tu li, tu li, ma ha tu li, tu tu li, tát bà ha.

(3 lượt) 🛎️

CHÚ SẠCH NGHIỆP THÂN

Tu đa li, tu đa li, tu ma li, sa bà ha. *(3 lượt)* 🛎️

CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Úm, sa phạ bà phạ, chuật đà sa phạ, đạt ma sa
phạ, bà phạ chuật độ hám. *(3 lượt)* 🛎️

CHÚ AN TÂM

Nam mô tam mãn đá một đà nẫm. Úm
độ rô, độ rô, địa vĩ tát bà ha. (3 lượt) 🔔

CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Úm nga nga nẵng tam bà phạ phiệt
nhật la học. (3 lượt) 🔔


KHAI KINH KỆ

Phép Phật cao siêu rất nhiệm màu
Nghìn muôn ức kiếp dễ hay đâu
Con nay nghe, thấy, xin vâng giữ
Chân nghĩa Như Lai hiểu thật sâu.
Nam mô Bản sư Thích Ca Mâu Ni
Phật. (3 lượt) 🔔🔔🔔

*(Ngài Tam Tạng Pháp sư tên là Pháp Đăng dịch chữ Phạn ra chữ Hán.
Ban Hộ Niệm Hội Việt Nam Phật Giáo dịch chữ Hán ra chữ Việt).*

**KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
QUYỂN THƯỢNG
PHẨM THỨ NHẤT
THẦN THÔNG THUYẾT PHÁP
TRÊN CUNG TRỜI ĐAO LỢI**

Chính tôi được nghe, một thời kia Đức Phật Thích Ca vì thân mẫu thuyết pháp ở trên cung Trời Đao Lợi.

Lúc bấy giờ có hết thầy chư Phật và các vị Đại Bồ tát Ma ha tát nhiều đến nói không xuể, kể không xiết ở khắp mười phương, vô lượng thế giới đều đến hội họp, cùng tán thán rằng: Đức Phật Thích Ca Mâu Ni hay ở trong đời ngũ trược xấu xa thường hiển hiện sức thần thông đại trí tuệ khôn xiết nghĩ nghĩ, cầm cương giá ngựa cho lũ chúng sinh ương ngạnh biết rõ những pháp khổ pháp vui. 

Rút tiếng khen ngợi liền ủy thị giả đến phỏng vấn Đức Thế Tôn.

Lúc đó Như Lai mỉm cười, phóng ra trăm nghìn muôn áng mây sáng sủa, như:

Áng mây sáng sủa đại viên mãn,

Áng mây sáng sủa đại trí tuệ,

Áng mây sáng sủa đại tam muội.

Áng mây sáng sủa đại phúc đức

Áng mây sáng sủa đại quy y,

Áng mây sáng sủa đại từ bi,

Áng mây sáng sủa đại bát nhã,

Áng mây sáng sủa đại cát tường

Áng mây sáng sủa đại công đức

Áng mây sáng sủa đại tán thán. 🛎

Ngài phóng những áng mây sáng sủa như thế còn nhiều kể không xiết, rồi ngài lại nói những thứ tiếng tinh vi màu nhiệm, như:

Tiếng đàn na ba la mật,

Tiếng thi la ba la mật,

Tiếng xản đề ba la mật,

Tiếng tỳ ny gia ba la mật.

Tiếng thuyền na ba la mật,

Tiếng bát nhã ba la mật,
Tiếng từ bi,
Tiếng hỷ xả,
Tiếng giải thoát,
Tiếng vô lậu,
Tiếng trí tuệ,
Tiếng đại trí tuệ,
Tiếng sư tử gầm,
Tiếng sư tử lớn gầm.
Tiếng mây sấm,
Tiếng mây sấm lớn,

Ngài nói ra còn nhiều những thứ tiếng như thế nói không xuể, kể không xiết. Rồi có vô lượng ức Thiên Long Quỷ, Thần ở cõi Sa Bà và ở các đất nước khác đều cùng đến hội họp cả ở cung Trời Đao Lợi. Các hàng Thiên, Long, Quỷ, Thần ấy đều là các vị ở những cõi Trời:

Tứ Thiên Vương Thiên
Đao Lợi Thiên,
Tu Diệm Ma Thiên,
Đâu Xuất Đà Thiên,

Hóa Lạc Thiên,
Tha Hóa Tự Tại Thiên.
Phạm Chúng Thiên,
Phạm Phụ Thiên,
Đại Phạm Thiên,
Thiểu Quang Thiên,
Vô Lượng Quang Thiên,
Quang Âm Thiên,
Thiểu Tịnh Thiên,
Vô lượng Tịnh Thiên,
Biến Tịnh Thiên,
Phúc sinh Thiên,
Phúc Ái Thiên,
Quảng Quả Thiên,
Nghiêm Sức Thiên,
Vô Lượng Nghiêm Sức Thiên,
Nghiêm Sức Quả Thực Thiên,
Vô Lượng Thiên,
Vô Phiền Thiên,
Vô Nhiệt Thiên,
Thiện Kiến Thiên,
Thiện Hiện Thiên,

Sắc Cứu Kính Thiên,

Ma Hê Thủ La Thiên... cho chí các tầng trời Phi Tướng, Phi Phi Tướng, hết thầy Thiên chúng, Long chúng cùng các Quỷ, Thần, đều đến hội họp. 🛎

Lại có các Thần như: thần bể, thần sông cái, thần sông con, thần cây, thần núi, thần đất, thần ngòi, thần trầm, thần lúa mạ, thần cai ngày, thần cai đêm, thần trên không, thần trên trời, thần coi sự ăn uống, thần cây cỏ... ở các đất nước khác và ở cõi Sa Bà đều đến hội họp.

Lại có các chúa quỷ lớn như: chúa quỷ mắt dữ, chúa quỷ hút máu, chúa quỷ hút tinh khí, chúa quỷ nuốt thai, nuốt trứng, chúa quỷ hành bệnh, chúa quỷ thu nhiếp khí độc, chúa quỷ từ tâm, chúa quỷ làm phúc lợi, chúa quỷ đại ái kính... ở các đất nước khác và ở cõi Sa Bà đều đến hội họp. 🛎

Lúc bấy giờ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni bảo Ngài Văn Thù Sư Lợi Pháp vương

tử Bồ tát Ma ha tát rằng: “Ông xem hết thầy chư Phật, chư Bồ tát và các Bộ Thiên Long, Quỷ, Thần ở các thế giới này, thế giới khác, đất nước này, đất nước khác hiện đương hội họp ở cung Trời Đao Lợi này, ông có thể biết số mục là bao nhiêu không?”


Bồ tát Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Nếu dùng thần lực của con dầu lường tính đến nghìn kiếp cũng không thể biết được".

Phật bảo Bồ tát Văn Thù Sư Lợi rằng:

"Ngay như ta lấy con mắt Phật nhìn nhận cũng còn chưa lường tính hết được, các vị đó đều do Bồ tát Địa Tạng từ bao nhiêu kiếp tới nay, đã độ, đương độ, và sẽ độ, đã về thành, đương về thành và sẽ về thành cho". 🛕

Bồ tát Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:

"Lạy Đức Thế Tôn! Từ bao nhiêu kiếp tới nay, con nhờ tu được nhiều thiện căn,

chúng được trí vô ngại, nghe lời Phật dạy, liền tin theo ngay, còn như các hàng tiểu quả Thanh Văn, Thiên, Long, tám bộ... và các chúng sinh trong đời sau, dẫu có nghe những lời thành thực của Đức Như Lai, tất còn mang lòng ngờ vực, ví dù có rập đầu vâng chịu đi nữa cũng chưa dẹp khỏi được sự báng nhạo. Cúi xin Đức Thế Tôn chỉ rõ nhân địa tu hành của Đại Bồ tát Địa Tạng đây làm hạnh gì, phát nguyện gì mà về thành được những sự khôn xiết nghĩ nghĩ như thế?" 

Phật bảo Bồ tát Văn Thù Sư Lợi rằng:

“Ví như tam thiên đại thiên thế giới trong có bao nhiêu cây cỏ, rừng rậm, lúa vừng tre, lau, núi, đá, bụi nhỏ, mà cho mỗi vật một số, mỗi số là một sông Hằng, mỗi hạt cát trong một sông Hằng là một thế giới; trong một thế giới ấy cho mỗi một mảy bụi nhỏ là một kiếp, cho hết số bụi nhỏ tính trong một kiếp ấy, đều là một kiếp cả, Bồ tát Địa Tạng từ khi chứng quả Thập

địa tới nay, cũng đã nhiều gấp nghìn phần con số thí dụ kể trên; huống là tính từ khi Bồ tát Địa Tạng còn tu trong bậc Thanh Văn và Bích Chi Phật, thì còn nhiều biết chừng nào.

Này Bồ tát Văn Thù Sư Lợi! Uy thần thế nguyện của Bồ tát ấy khôn xiết nghĩ nghĩ. Nếu đời sau này có thiện nam, thiện nữ nào nghe thấy tên Bồ tát ấy mà tán thán, hoặc chiêm lễ, hoặc niệm danh hiệu, hoặc cúng dàng, cho chí vẽ tranh, chạm khắc, sơn thếp hình tượng... thì người ấy sẽ được trăm lần sinh lên ở trong ba mươi ba cõi Trời, không bao giờ phải đọa vào đường ác nữa. 🛕

Này Bồ tát Văn Thù Sư Lợi! Không biết bao nhiêu kiếp đã qua, nói không xuể kể không xiết, tiền thân của Bồ tát Địa Tạng là con ông trưởng giả. Đời ấy có đức Phật hiệu là Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai. Thời ấy con ông trưởng giả thấy tướng mạo Phật đầy đủ

ngành phúc trang nghiêm tốt đẹp, mới hỏi đức Phật ấy: Do hành nguyện gì mà được tướng tốt đẹp như thế. 🛎

Bấy giờ đức Phật Sư Tử Phấn Tấn Cự Túc Vạn Hạnh Như Lai bảo con ông trưởng giả rằng: Muốn chứng được chân thân này, cần phải lâu đời tế độ giải thoát khổ não cho hết thảy chúng sinh mới được.

Này Bồ tát Văn Thù Sư Lợi! nhân thế con ông trưởng giả liền phát nguyện rằng: Con xin từ nay trở về sau, đời đời kiếp kiếp, dùng mọi phép phương tiện mà khuyên bảo các chúng sinh chịu khổ não trong sáu đường, khiến cho họ được giải thoát hết, rồi con mới thành Phật đạo. Vì đối trước Đức Phật ấy, con ông trưởng giả tự phát nguyện lớn như thế, nên đến bây giờ đã trải qua bao nhiêu trăm nghìn vạn ức kiếp không thể nói xiết, mà vẫn còn là Bồ tát. 🛎

Lại còn một đời nữa, cách đây không biết bao nhiêu a tăng kỳ kiếp, có Đức Phật hiệu là Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai. Ngài thọ đến bốn trăm nghìn vạn ức a tăng kỳ kiếp. Đến thời tượng pháp, có một người con gái dòng Bà La Môn, tích phúc sâu dày, ai cũng kính nể, đi đứng nằm ngồi, đều có chư Thiên hộ vệ. Bà mẹ mê tín tà đạo, thường khinh Tam Bảo. Vị Thánh nữ ấy đem hết nhời phương tiện khuyên ngăn bà mẹ khiến để phát sinh chính kiến. Nhưng mà bà mẹ chưa được tin hẳn, chẳng bao lâu đã chết, thần hồn sa đọa vào địa ngục vô gián. Bây giờ Thánh nữ biết ngay mẹ mình khi còn sống ở đời, không tin nhân quả, nay chết đi tất phải tùy nghiệp mà sinh vào đường ác, liền bán nhà cửa, mua nhiều hương hoa lễ vật đem lên các chùa và các tháp Phật làm đại lễ cúng dàng.

Đến một ngôi chùa thấy pho tượng Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai, tô

vẽ uy nghi trang nghiêm rực rỡ, Thánh nữ chiêm bái tôn dung càng thêm kính ngưỡng liền nghĩ rằng: Phật là bậc đại giác, đầy đủ mọi trí, nếu Ngài còn tại thế, sau khi mẹ ta mất đi, ta còn có thể đến hỏi nơi Ngài, tất được biết nơi mẹ ta bị đọa. Nghĩ đến đó, nước mắt chan hòa, chiêm ngưỡng, chẳng rời tượng Phật. Bỗng nghe trên không có tiếng nói: "Này Thánh nữ đừng khóc kia, đừng xót xa nữa, hãy nghe ta bảo nơi mẹ con bị đọa". 🛕

Thánh nữ chấp tay hướng lên trên không mà bạch rằng: "Chẳng hay đức thần nào đấy, đến giải bớt tấm lòng lo âu cho con như thế? Từ khi mẹ con mất đến nay, ngày đêm thương nhớ, không biết đâu mà hỏi mẹ con thác sinh ở cõi nào?". Ở trên không lại có tiếng bảo Thánh nữ rằng:

"Ta đây là Phật quá khứ Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai mà con đang chiêm ngưỡng đó. Nay thấy con thiết tha

nhớ mẹ gấp mấy thường tình, nên ta mới đến bảo cho con biết".

Thánh nữ nghe nói liền ngã lăn ra, tay chân mình mấy đều bị tổn thương những người đứng bên cạnh vực dậy hồi lâu mới tỉnh, hướng lên không mà khẩn rằng: "Con nay sắp chết đến nơi, xin Phật từ mẫn bảo ngay cho con biết rõ mẹ con thác sinh ở cõi nào?"

Lúc bấy giờ Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai bảo Thánh nữ rằng: "Con cúng dàng xong, sớm quay về nhà, ngồi nghiêm chỉnh, niệm danh hiệu ta, thì sẽ biết nơi mẹ con thác sinh". 🛕

Sau khi lễ Phật, Thánh nữ về ngay nhà. Vì tha thiết nhớ mẹ nên ngồi yên lặng niệm danh hiệu Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai suốt một ngày một đêm, bỗng nhiên thấy tự mình đến một bờ bể, nước sôi sùng sục, thú dữ rất nhiều, thân thể đều bằng sắt, bay nhảy trên mặt bể, giông bên đông, duỗi bên tây, thấy hàng

trăm, nghìn, vạn đàn ông, đàn bà khi chìm khi nổi: bị thú dữ tranh nhau ăn thịt. Lại thấy quỷ Dạ xoa hình dạng khác nhau, hoặc nhiều tay nhiều mắt, nhiều chân, nhiều đầu răng chìa ra ngoài, sắc nhọn như gươm, lừa những tội nhân đến gần thú dữ cho chúng vồ vắt, vơ rúm cả chân lẫn đầu, muôn hình vạn cách không nỡ nhìn lâu. Bấy giờ Thánh nữ nhờ sức niệm Phật cho nên tự nhiên không sợ hãi.

Có một Quỷ vương tên là Vô Độc cúi đầu nghênh tiếp, nói với Thánh nữ rằng: "Quý hóa thay! Bồ tát vì duyên gì mà lại đến đây?"

Thánh nữ bèn hỏi Quỷ vương rằng: "Đây là chốn nào?"


Vô Độc đáp rằng: "Đây là tầng bể thứ nhất và phía Tây núi Đại Thiết Vi".

Thánh nữ nói: "Tôi nghe thấy nói trong núi Thiết Vi có địa ngục, sự ấy có thực không?"

Vô độc đáp: "Quả có địa ngục".

Thánh nữ hỏi: "Tôi phải làm thế nào để vào được địa ngục?"

Vô Độc đáp: Nếu chẳng có uy thần tất phải theo nghiệp lực, trừ hai sự ấy thì chẳng bao giờ vào được". Thánh Nữ hỏi: "Vì làm sao trong nước nóng sôi này lại có nhiều tội nhân và nhiều thú dữ như thế?"

Vô Độc đáp: "Đây là chúng sinh làm ác ở cõi Nam Diêm Phù Đề, khi mới chết, trong bốn mươi chín ngày không ai tế tự làm việc công đức để cứu trừ khổ nạn, mà lúc sống lại không có chút nhân thiện, nên cứ tùy theo bản nghiệp mà đọa địa ngục, tất nhiên phải qua bể này trước, về phía Đông, cách đây mười vạn do tuần lại có một bể, sự khổ sở ở đây lại còn gấp bội hơn. Phía Đông bể này lại có một bể, sự khổ lại còn gấp bội hơn nữa. Vì cái nhân xấu xa của ba nghiệp tự gây tự chịu như thế, nên gọi chung là bể nghiệp tức là nơi ấy vậy". 

Thánh nữ lại hỏi Quỷ vương Vô Độc rằng: "Địa ngục ở đâu?"

Vô Độc đáp: "Trong ba bể ấy đều là địa ngục có trăm nghìn thứ, mỗi thứ một khác; nhưng kể ngục nặng thì tất cả có mười tám cửa, nhẹ hơn có năm trăm ngục, khổ độc vô chừng, nhẹ hơn nữa lại có trăm nghìn ngục, cũng khổ vô chừng".

Thánh nữ lại hỏi Quỷ vương rằng: "Mẹ tôi mới chết, chẳng hay thần hồn phải đến ngả nào?"

Quỷ vương hỏi lại Thánh nữ: "Dám hỏi mẹ Bồ tát khi còn sống thì hành nghiệp thế nào?"

Thánh nữ đáp: "Mẹ tôi theo tà kiến thường hay chê bai Tam Bảo, cũng có lúc hơi tin, song lại bất kính ngay, tuy rằng mới chết mà tôi chưa biết đọa vào nơi nào?"

Vô Độc hỏi: "Thế mẹ Bồ tát tên họ là gì?"

Thánh nữ đáp: "Song thân tôi đều thuộc dòng Bà La Môn, cha tôi là Thi La Thiện Kiến, mẹ tôi là Duyệt đế Lợi".

Vô Độc liền chấp tay bạch Thánh nữ rằng: “Xin thỉnh Bồ tát quay về chớ nên lo sầu, thương nhớ nữa, vì bà Duyệt Đế Lợi tuy có phạm tội nhưng đã được sinh lên Trời ba hôm nay rồi. Đó là nhờ lòng hiếu thuận của Bồ tát vì mẹ, hết lòng tu phúc bố thí, cúng dàng trên chùa và tháp Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai; chẳng những một mình mẹ Bồ tát được thoát địa ngục mà những tội nhân ở trong địa ngục vô gián hôm ấy cũng được hưởng sự vui sướng và cùng đi đầu thai rồi”. 🛎

Quý vương Vô Độc nói xong, chấp tay vái chào rồi lui về. Thánh nữ lúc đó như người tỉnh giấc mộng dậy liền đến trước tháp và tượng Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai mà lập thệ nguyện rất lớn: "Con xin thề nguyện rằng, mãi mãi về đời sau này, nếu còn chúng sinh nào có tội khổ, con còn phải mở rộng đường phương tiện khiến cho được giải thoát hết". 🛎

Phật bảo Bồ tát Văn Thù Sư Lợi rằng:
“Quý vương Vô Độc tức là Bồ tát Tài Thủ bây
giờ, còn người con gái Bà La Môn, tức là Bồ
tát Địa Tạng vậy”. 🛎️🛎️🛎️

KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

PHẨM THỨ HAI

PHÂN THÂN HỘI HỌP

Khi bấy giờ có các phân thân của Bồ tát Địa Tạng ở những nơi có địa ngục, trong trăm nghìn ức vô lượng a tăng kỳ thế giới không thể nghĩ nghĩ, không thể lường nói xiết, đều lại hội họp cả ở cung Trời Đao Lợi. Nhờ có sức thần của Đức Như Lai, các phân thân ấy cùng với các vị đã được giải thoát, tùy theo các phương diện ở đường nghiệp báo ra, kể có đến hàng nghìn na do tha, cùng cầm hương hoa lại cúng dàng Phật. Những bợn cùng lại ấy đều nhờ Bồ tát Địa Tạng giáo hóa không bao giờ còn thoái chuyển đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Những bợn ấy đã từ bao nhiêu kiếp tới nay trôi dạt trong bể

sinh tử, chịu khổ trong sáu ngả luân hồi không được ngơi nghỉ phút nào. Nhờ lòng từ bi rộng lớn cùng bản nguyện sâu dày của Bồ tát Địa Tạng nên đều được chứng quả. Khi đến cung Trời Đao Lợi, ai nấy lòng vui hớn hở chiêm ngưỡng Đức Như Lai không hề chán mắt. 🛎

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn giơ cánh tay sắc vàng làm phép xoa đầu trăm nghìn vạn ức hóa thân của Bồ tát Địa Tạng ở vô lượng a tăng kỳ thế giới không thể nghĩ nghĩ, không thể lường nói xiết, mà bảo rằng: "Ta ở cõi đời ngũ trược xấu xa, giáo hóa những chúng sinh ương ngạnh như thế, khiến cho lòng điều phục, bỏ tà theo chính mười phần chỉ còn độ một hai phần còn giữ thói ác. Ta cũng phân thân ra làm hàng trăm nghìn vạn ức hóa thân mở rộng đường phương tiện: Hoặc có kẻ lợi căn, nghe liền tin theo, hoặc có thiện quả chằm khuyên bảo cũng thành tựu, hoặc có kẻ ngu độn, dạy dỗ lâu rồi mới tin theo,

hoặc có kẻ nặng nghiệp, chẳng sinh lòng kính ngưỡng.

Những bọn chúng sinh ấy thấy đều khác nhau, ta đều phân thân độ cho giải thoát, hoặc hiện ra thân đàn ông, hoặc hiện ra thân đàn bà, hoặc hiện ra các thân Thiên, Long, Quỷ, Thần, hoặc hiện ra núi, rừng, nguồn, suối, sông cái, sông con, ao, giếng... để lợi ích cho người, đều được độ thoát. Hoặc hiện các thân như: Thiên Đế Phạm Vương, Chuyển Luân Vương, cư sĩ, quốc vương, tể phụ, quan lại, Tỷ Khưu, Tỷ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di cho đến các thân Thanh Văn, La Hán, Bích Chi Phật và Bồ tát mà giáo hóa tế độ chúng sinh chẳng phải chỉ hiện có một thân Phật này ở trước mặt các ông mà thôi đâu; các ông hãy quán rõ, ta từ bao nhiêu kiếp cần khổ độ thoát những chúng sinh khổ não, ương ngạnh khó dạy như thế. Nếu còn có kẻ chưa điều phục được, theo nghiệp báo ứng khi sa vào ngã ác phải chịu cực khổ,

các ông nên tưởng nhớ đến lời ta ân cần phó chúc ở trên cung Trời Đao Lợi, khiến cho các chúng sinh ở cõi Sa Bà, đến khi Bồ tát Di Lạc ra đời, đều được giải thoát hẳn những nỗi khổ và được Phật thụ ký cho". 🛎

Bấy giờ các hóa thân của Bồ tát Địa Tạng ở các thế giới đều họp thành một hình, rớt nước mắt tỏ lòng thương mến mà bạch Phật rằng: "Con từ bao nhiêu kiếp tới nay nhờ ơn Phật tiếp dẫn, khiến cho con được thần lực không thể nghĩ nghĩ, trí tuệ lớn đầy đủ. Nên con phân thân khắp các thế giới nhiều như số cát trăm nghìn vạn ức sông Hằng. Mỗi một thế giới hóa trăm nghìn vạn ức thân, mỗi một thân độ trăm nghìn vạn người, khiến cho đều quy kính Tam Bảo, lìa hẳn sinh tử, chứng vui Niết Bàn, Dù ai chỉ làm được việc thiện nhỏ như sợi tóc, giọt nước, hạt cát, mảy bụi, hoặc nhỏ hơn nữa, con cũng dần dần tế độ cho giải thoát, được hưởng lợi lớn".

Bồ tát Địa Tạng lại bạch Phật ba lần rằng: "Kính xin Đức Thế Tôn đừng bận tâm đến các chúng sinh ác nghiệp về đời sau này".

Khi bấy giờ Phật bèn khen ngợi Bồ tát Địa Tạng rằng: "Hay thay! Hay lắm thay! Ta mừng thêm cho ông, ông làm xong được cái nguyện lớn, từ bao nhiêu kiếp tới nay, độ hết chúng sinh, tức chứng đạo Bồ đề vậy". 🛎️🛎️🛎️

KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

PHẨM THỨ BA

NÓI RÕ VỀ CÁC NGHIỆP DUYÊN
CỦA CHÚNG SINH

Khi bấy giờ Phật mẫu là Ma Gia phu nhân chấp tay cung kính hỏi Bồ tát Địa Tạng rằng: "Bạch Thánh giả chúng sinh trong cõi Nam Diêm Phù Đề vì gây nghiệp khác nhau phải chịu báo ứng khác nhau, sự ấy như thế nào"?

Bồ tát Địa Tạng đáp: "Không những một nơi địa ngục tội báo khác nhau như thế, cho đến hàng nghìn vạn thế giới cùng các đất nước, nơi có địa ngục, hoặc nơi không có địa ngục, nơi có đàn bà, hoặc nơi không có đàn bà, nơi có Phật pháp, cho đến cả bậc Thanh Văn, Bích Chi Phật cũng đều như thế".

Bà Ma Gia phu nhân lại hỏi: "Ý tôi muốn được nghe quả báo về tội cảm trong đường ác ở trong cõi Nam Diêm Phù Đề".

Bồ tát Địa Tạng đáp: "Thánh mẫu hãy nghe, tôi xin nói lược qua".

Phật mẫu bạch rằng: "Xin Thánh giả thuyết cho nghe". 


Bấy giờ Bồ tát Địa Tạng bạch rằng: "Tên những tội báo ở cõi Nam Diêm Phù Đề là như thế này: Nếu có chúng sinh nào bất hiếu với cha mẹ, cho đến giết hại thì phải đọa vào địa ngục vô gián, kể hàng nghìn vạn ức kiếp không biết kỳ hạn nào mà cầu cho thoát ra được.

Nếu có chúng sinh nào làm Phật chảy máu, hủy báng Tam Bảo, không tôn trọng kinh Phật, phải đọa vào địa ngục vô gián, kể hàng nghìn vạn ức kiếp không biết kỳ hạn nào mà cầu cho ra được.

Nếu có chúng sinh nào chiếm lấn làm hao tổn của nhà chùa, làm như nhuốc phẩm hạnh Tăng Ni, hoặc ở ngay trong

chùa mà túng tứ dâm dục, hoặc giết, hoặc hại, những bọn như vậy đều bị đọa vào địa ngục vô gián, kể hàng nghìn vạn ức kiếp không biết kỳ hạn nào mà cầu cho thoát ra được.

Nếu có chúng sanh nào giả bộ làm thầy tu mà lòng trái hẳn, tiêu phá của thường trụ, khinh bỉ lương gạt kẻ tại gia, làm trái giới luật Phật, gây thêm bao tội ác, thì những bọn như vậy đều bị đọa vào địa ngục vô gián, kể hàng nghìn vạn ức kiếp không biết kỳ hạn nào mà cầu cho thoát ra được.

Nếu có chúng sanh nào ăn trộm và ăn cắp của nhà chùa như: tiền tài, thóc gạo, đồ ăn thức uống, quần áo cho đến bất cứ một thứ gì không cho cũng cứ lấy, thì bị đọa vào địa ngục vô gián, kể hàng nghìn vạn ức kiếp không biết kỳ hạn nào mà cầu cho thoát ra được". 

Bồ Tát Địa Tạng bạch rằng: "Thưa Thánh mẫu! Nếu có chúng sinh nào đã làm những tội như thế, ắt phải đọa vào năm địa ngục vô gián, cầu tạm ngọt chịu khổ một phút cũng không được?".

Phật mẫu lại hỏi Bồ tát Địa Tạng rằng: "Vì sao gọi là địa ngục vô gián?". 🛎

Bồ tát Địa Tạng đáp rằng: "Thưa Thánh mẫu, nội các địa ngục đều ở trong núi Đại Thiết Vi cả. Những địa ngục lớn có mười tám nơi, thứ nữa có năm trăm, tên gọi đều khác nhau, thứ nữa lại có một nghìn, tên gọi cũng khác nhau. Ngục vô gián là cái ngục có thành toàn bằng sắt, cao một vạn dặm, chu vi hơn tám vạn dặm. Trên mặt thành lúc nào lửa cũng cháy ngùn ngụt không chỗ nào khuyết, trong thành các ngục đều nối liền nhau, mà tên thì khác

nhau. Chỉ có một ngục gọi là vô gián, ngục ấy chu vi một vạn tám nghìn dặm, tường ngục cao một nghìn dặm toàn bằng sắt, ở trên lửa cháy phun xuống, ở dưới lửa cháy bốc lên. Rắn sắt, chói sắt, phun lửa đuổi nhau ở trên tường ngục, chạy khắp Đông Tây...

Trong ngục có cái giường biến hiện rộng hàng muôn dặm, một người có tội thấy mình nằm chật cả giường, mà nghìn vạn người nằm cùng đều thấy nằm chật cả giường. Vì những nghiệp cảm nên chịu quả báo như thế. Lại còn những tội nhân phải chịu đủ những tội khổ như: có trăm nghìn quỷ Dạ xoa cùng lũ quỷ ác răng nhọn như gươm, mắt sáng như chớp, móng tay bằng đồng, móc ruột sâu xé. Lại có quỷ Dạ xoa cầm cây kích sắt lớn, đâm

vào mình người có tội, hoặc đâm vào mồm, vào mũi, vào bụng, vào lưng, tung lên trên không, hoặc ném xuống giường, rồi lại đâm tiếp. Lại có giống chim cắt bằng sắt moi mắt người có tội. Lại có giống rắn sắt quấn lên đầu người có tội. Hoặc mình mấy chân tay đều bị đóng đinh suốt xuống, lưỡi bị kéo ra để cày vào, lôi kéo đi lại, đổ nước đồng sôi vào miệng, sắt nung áp vào mình, chết đi sống lại có hàng vạn lần, các nghiệp báo như thế trải hàng ức kiếp không biết kỳ hạn nào mà cầu cho thoát ra được. Đến khi thế giới này hoại, chuyển sang thế giới khác, khi thế giới ấy lại hoại thì lại chuyển sang thế giới phương khác. Thế giới phương ấy lại hoại nữa thì lại lần lượt mà chuyển đi, cho đến sau khi thế giới cũ lại thành lập thì còn phải quay

về chịu báo nữa. Những sự tội báo trong ngục vô gián như thế. 🛎

Lại nữa, vì có năm sự nghiệp cảm nên gọi là vô gián. Những gì là năm? Một là ngày đêm chịu tội cho đến bao kiếp không hề gián đoạn, nên gọi là vô gián. Hai là một người nằm cũng chặt, có nhiều người nằm cũng chặt, nên gọi là vô gián. Ba là những đồ hành tội như: giáo, côn, chim sắt, rắn, chó sói, chó thường, cối xay, cối giã, cưa, đục, chẻ, xẻ, vạc dầu, lưới sắt, lửa sắt, ngựa sắt, da sống bó đầu, sắt nóng dội vào mình, đói ăn viên sắt, khát uống nước sắt. Quanh năm suốt đời kể vô số vạn khổ sở liên liên không hề gián đoạn, nên gọi là vô gián. Bốn là bất luận đàn ông, đàn bà, thổ mẫn mọi rợ, già trẻ, sang hèn, hoặc Thiên, Long, Quỷ, Thần, đã gây ra tội tất phải theo nghiệp mà chịu như nhau, cho nên gọi là vô gián. Năm là nếu phải đọa vào ngục ấy, từ khi mới vào cho đến trăm nghìn kiếp, trong một ngày một đêm vạn lần chết đi sống lại, cầu xin tạm ngơi một phút cũng không được, trừ ra

khi nào nghiệp tiêu hết mới đầu thai, vì cứ liên miên như vậy, nên gọi là vô gián".

Bồ tát Địa Tạng bạch Thánh mẫu: "Tôi mới nói lược qua về địa ngục vô gián như thế, nếu còn nói rộng thêm tên các khí cụ để hành tội và những sự khổ sở trong đó thì nói suốt một kiếp cũng không hết được".

Ma Gia phu nhân nghe rồi, trong lòng ảo não, chấp tay đĩnh lễ mà lui. 🛎️🛎️🛎️

KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

PHẨM THỨ TƯ

NÓI VỀ NGHIỆP CẢM CỦA CHÚNG
SINH Ở CỎI NAM DIÊM PHÙ ĐỀ

Khi bấy giờ Đại Bồ tát Địa Tạng bạch Phật rằng: Lạy Đức Thế Tôn, vì con nhờ sức uy thần của Đức Như Lai, nên mới phân thân được thân hình này đi khắp trăm nghìn vạn ức thế giới để cứu vớt hết thảy chúng sinh đang chịu nghiệp báo. Nếu không có sức đại từ của Đức Như Lai thì không tài nào biến hóa được như thế. Con nay lại được Phật phó chúc về sau này đến khi Bồ tát A Dật Đa (Di Lặc) thành Phật thì phải độ cho hết chúng sinh trong sáu đường, con xin vâng lời, cúi xin Đức Thế Tôn đừng bận tâm nữa". 🛎


Bấy giờ Phật bảo Bồ tát Địa Tạng rằng: "Hết thảy chúng sinh chưa được

giải thoát, tính thức không định, quen làm điều ác kết thành nghiệp xấu, quen làm điều thiện kết thành quả tốt, làm thiện làm ác tùy cảnh mà sinh luân chuyển năm đường không lúc nào ngớt. Trải qua nhiều kiếp như số bụi trần, mê hoặc chướng nạn như cá trong lưới, theo dòng nước chảy, thoát vào lại ra, thoát ra lại vào. vì lũ ấy như thế nên ta thương xót lắm, nay ông làm theo lời phát nguyện đã từ bao đời, độ hết cho những lũ ấy thì ta còn lo gì nữa".

Nói đến đây trong hội có một vị Đại Bồ tát hiệu là Định Tự Tại Vương bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Bồ tát Địa Tạng từ bao nhiêu kiếp đến nay đã phát nguyện gì mà nay được Đức Thế Tôn khen ngợi ân cần như thế. Xin Đức Thế Tôn thuyết qua cho chúng con được biết?"

Khi bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Bồ tát Định Tự Tại Vương rằng: "Nghe cho kỹ, nghe cho rõ, phải nên ngẫm nghĩ cho kỹ, ta sẽ phân biệt giải thuyết cho nghe. 🛎"

Nguyên về đời xưa đến nay không biết nói là bao nhiêu na do tha a tăng kỳ kiếp, khi bấy giờ Đức Phật hiệu là Nhất Thiết Trí


Thành Tựu Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, thọ mệnh của đức Phật ấy tới sáu vạn kiếp. Thuở chưa xuất gia, Ngài còn làm vua một nước nhỏ, cùng kết bạn với một ông vua láng giềng. Hai vị đều tu thập thiện làm lợi ích cho chúng sinh. Thấy nhân dân ở nước láng giềng làm nhiều điều ác, nên hai Ngài cùng bàn nhau đặt ra nhiều phương tiện. Một vị phát nguyện: Cầu sớm thành Phật để độ hết lũ ấy không còn sót một người nào. Còn một vị phát nguyện: Nếu không độ được lũ chúng sinh khổ não cho được an vui, đến ngôi Bồ Đề, thì chưa nguyện thành Phật vội". 

Phật bảo Bồ tát Định Tự Tại Vương rằng: "Ông vua phát nguyện cầu sớm thành Phật ấy tức là Đức Phật Nhất Thiết Trí Thành Tựu Như Lai. Còn ông vua phát nguyện độ chúng sinh khổ não mãi mãi,


chưa chịu nguyện thành Phật tội, tức là Bồ tát Địa Tạng vậy.

Lại về đời xưa cách đây không biết bao nhiêu a tăng kỳ kiếp, có Đức Phật ra đời hiệu là Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai. Thọ mệnh của Ngài là bốn mươi kiếp. Trong đời tượng Pháp, có một vị La Hán có phúc độ chúng sinh. Nhân đi giáo hóa gặp một người con gái tên là Quang Mục, làm cỗ cúng dàng. Vị La Hán hỏi: "Muốn cầu nguyện gì? Quang Mục thưa rằng: "Hôm nay nhân ngày giỗ mẹ con, con muốn nhờ phúc để cứu giúp cho mẹ, không hiểu mẹ con thác sinh ở ngã nào?" Vị La Hán trạnh lòng thương mới "nhập định" quán thấy bà mẹ Quang Mục phải đọa đường ác, cực khổ vô cùng. Vị La Hán hỏi Quang Mục rằng: "Lúc mẹ con còn sống đã làm hành nghiệp gì mà nay đang ở trong đường ác chịu cực khổ như thế?"


Quang Mục thưa rằng: "Tính mẹ con thường thích ăn cá, ba ba... đã hay ăn cá

và ba ba mà lại còn thích ăn nhiều trứng của những loại ấy nữa. Hoặc rán hoặc nấu tha hồ ăn uống, những mạng bị hại như thế kể có gấp mấy nghìn vạn. Xin Tôn giả từ mẫn thương xót bảo cho cách nào mà cứu ra khỏi được?" 

Vị La Hán thương xót mở lòng phương tiện khuyên Quang Mục rằng: "Con nên chí thành niệm danh hiệu Đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai và tô vẽ hình tượng Ngài thì kẻ còn người mất đều được phúc báo".

Quang Mục nghe xong, liền xả những vật sở thích, để sưu tầm và tô vẽ tượng Phật mà cúng dàng. Lại dốc một lòng cung kính khóc thương, chiêm lễ đến quá nửa đêm, bỗng nhiên chiêm bao thấy thân Phật sắc vàng rực rỡ, như núi Tu Di phóng hào quang rất lớn mà bảo Quang Mục rằng: "Chẳng bao lâu nữa mẹ con lại sinh vào nhà con, vừa mới biết đói rét đã biết nói ngay". 

Quả nhiên về sau đũa ở gái trong nhà sinh được một đũa con chưa đầy ba ngày mà đã biết nói. Cúi đầu thương khóc bảo Quang Mục rằng: "Cho hay quả báo của nghiệp duyên sinh tử mình phải chịu lấy. Ta đây xưa là mẹ của con, bấy lâu phải ở chỗ u ám tối tăm, từ lúc lìa con mà đi phải đọa mãi ở trong đại địa ngục, nay nhờ phúc lực của con mới được đầu thai làm người hèn hạ, rồi bị chết non, chỉ sống đến mười ba tuổi rồi lại phải sa đọa vào đường ác. Con có cách gì khiến cho mẹ được giải thoát chăng?"

Quang Mục nghe nói, biết đích là mẹ của mình không sai, ghen ngào thương khóc mà thưa với con người ở rằng: "Nếu quả là mẹ tôi, chắc biết rõ căn nguyên tội cũ do hành nghiệp gì mà bị đọa vào đường ác như thế?" 

Con người ở đáp rằng: "Vì hai nghiệp giết hại và chửi rủa, cho nên chịu báo, nếu chẳng nhờ có người làm phúc cứu trừ khổ

nạn cho ta, thì hai nghiệp ấy chưa có thể giải thoát được".

Quang Mục lại hỏi: "Sự thể tội báo trong địa ngục như thế nào?". Con người ở đáp: "Những nỗi khổ của tội nhân, thực không nỡ nói ra, mà có nói nữa cho đến trăm nghìn năm cũng không hết".

Quang Mục nghe rồi, nức nở kêu khóc, hướng lên trên không mà rằng: "Xin nguyện cho mẹ con thoát khỏi địa ngục mãi mãi. Hết kỳ mười ba tuổi, không còn mắc tội gì nặng và trải qua các đường ác nữa. Xin mười phương chư Phật từ bi thương xót hãy nghe con vì mẹ mà phát lời thề nguyện lớn rằng: Nếu mẹ con được lìa hẳn ba ngã và nơi hèn hạ này, cho đến đời đời kiếp kiếp không phải làm thân đàn bà nữa, thì con xin nguyện, đối trước tượng Phật Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai, từ nay trở đi cho đến trăm nghìn vạn ức kiếp sau này, hễ thế giới còn có chúng sinh chịu khổ trong địa ngục và ba ngã ác, thì con còn thề nguyện cứu bạt hết, khiến cho họ thoát ly những nơi: ngạ quỷ, địa

ngục, súc sinh, những người phải tội báo như thế, thành Phật cả rồi, nhiên hậu con mới lên ngôi Chính Giác". 🛎

Dứt lời nguyện, liền nghe thấy Đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai bảo rằng: "Này Quang Mục! Con thật có lòng đại từ mẫn, thiết tha vì mẹ mà phát lời nguyện lớn như thế, ta quán thấy mẹ con khi hết hạn mười ba tuổi bỏ báo thân ấy, sẽ được sinh làm Phạm Chí, thọ lâu trăm tuổi, hết báo thân ấy được sinh lên quốc độ Vô Ưu, thọ mệnh không biết là bao nhiêu kiếp, rồi sau khi thành quả Phật độ khắp Nhân, Thiên, số như cát sông Hằng".

Phật bảo Bồ Tát Định Tự Tại Vương rằng: "Vị La Hán lấy phúc mà độ cho Quang Mục lúc bấy giờ tức là Bồ tát Vô Tận Ý; mẹ Quang Mục tức là Bồ tát Giải Thoát, còn nàng Quang Mục tức là Bồ tát Địa Tạng vậy. Biết bao nhiêu kiếp xưa kia Bồ tát Địa Tạng đã có lòng từ mẫn bao lần phát nguyện nhiều như số cát sông Hằng, độ khắp chúng sinh như thế cho nên sang

đời sau này, nếu có đàn ông hay đàn bà nào không chịu làm thiện chỉ làm ác, cho chí không tin nhân quả, tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi, ác khẩu, hủy báng Đại thừa... các chúng sinh làm những nghiệp ấy, tất phải đọa vào đường ác. Nếu gặp được bậc thiện trí thức khuyên bảo, quy y Bồ tát Địa Tạng, dù chỉ trong một lát, những chúng sinh ấy đều được giải thoát tội báo trong ba ngả ác ngay. Nếu hay chí tâm quy kính và chiêm lễ tán thán, đem hương hoa, y phục, các thứ châu báu và các thức ăn uống mà dâng Bồ tát thì hàng trăm nghìn vạn ức kiếp về sau này thường được ở các tầng Trời, hưởng sự vui thú vô cùng. Sau khi hưởng hết phúc ở cõi Trời, sinh xuống cõi nhân gian, lại còn hàng trăm nghìn kiếp làm vua chúa và nhớ được gốc ngọn nhân quả về kiếp trước. Nay Bồ tát Định Tự Tại Vương! Như thế thì đủ rõ Bồ tát Địa Tạng có sức uy thần lớn chẳng thể nghĩ bàn, làm lợi khắp chúng sinh. Các ông

là bậc Bồ tát nên ghi lấy kinh này để truyền bá cho rộng ra". 🛎

Bồ tát Định Tự Tại Vương bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, cúi xin Ngài đừng bận tâm, chúng con có hàng nghìn vạn ức Bồ tát Ma ha tát, thường vâng uy thần của Phật mà diễn giảng kinh này khắp cõi Nam Diêm Phù Đề để lợi ích cho chúng sinh".

Bồ tát Định Tự Tại Vương bạch Đức Thế Tôn xong chấp tay cung kính làm lễ mà lui. 🛎

Khi bấy giờ có bốn vị Thiên Vương coi bốn phương, ở tòa ngồi cùng đứng dậy chấp tay cung kính mà bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Bồ tát Địa Tạng từ bao nhiêu kiếp đến nay đã từng phát nguyện lớn, làm sao đến bây giờ vẫn chưa độ hết chúng sinh, lại cần phải phát nguyện rộng lớn như thế nữa, nguyện xin Đức Thế Tôn vì chúng con mà chỉ giáo cho". Phật bảo bốn vị Thiên Vương: "Hay

thay, hay lắm thay, ta nay vì các ông cùng các Trời. Người ở đời này và đời sau, mở rộng đường lợi ích mà nói những sự phương tiện của Bồ tát Địa Tạng đã thương xót cứu bạt độ thoát cho hết thảy chúng sinh khổ não trong đường sinh tử ở cõi Nam Diêm Phù Đề trong thế giới Sa Bà”.

Bốn vị Thiên Vương bạch rằng: "Kính vâng, lay Đức Thế Tôn, chúng con cần được nghe". 🛎

Phật bảo bốn vị Thiên Vương rằng: “Bồ Tát Địa Tạng từ nhiều kiếp cho đến ngày nay, độ thoát chúng sinh còn chưa hết nguyện, vì thương xót chúng sinh khổ não đời nay, quán rõ các nghiệp nhân liên miên không rút hàng vô lượng kiếp về sau, cho nên lại phát nguyện nặng nề như thế. Bồ tát Địa Tạng ở cõi Nam Diêm Phù Đề trong thế giới Sa Bà dùng trăm nghìn vạn ức phép phương tiện để giáo hóa chúng sinh. Nay bốn ông Thiên Vương! Bồ tát Địa Tạng, nếu gặp kẻ sát

sinh, thì dạy cho biết vì mầm vạ ấy mà chịu báo chết non; Nếu gặp kẻ trộm cắp, thì dạy cho biết vì thế bị quả báo nghèo cùng khổ sở;

Nếu gặp kẻ tà dâm thì dạy cho biết vì thế bị quả báo làm loài chim sẻ, bồ câu và uyên ương; Nếu, gặp kẻ ác khẩu, thì dạy cho biết vì thế bị quả báo họ hàng cãi nhau đánh nhau; Nếu gặp kẻ hay gièm chê thì dạy cho biết vì thế bị quả báo thiếu lương và lở mồm; Nếu gặp kẻ hay giận dữ, thì dạy cho biết vì thế bị quả báo xấu xa tàn tật; Nếu gặp kẻ bòn xén thì dạy cho biết vì thế bị quả báo cầu nguyện gì cũng không được; Nếu gặp kẻ ăn uống vô độ thì dạy cho biết vì thế bị quả báo đói khát và đau cổ; Nếu gặp kẻ rong ruổi săn bắn, thì dạy cho biết vì thế bị quả báo điên cuồng đến chết; Nếu gặp kẻ ngỗ nghịch với cha mẹ, thì dạy cho biết vì thế bị quả báo trời đất ra tay giết hại; Nếu gặp kẻ đốt cây trên rừng trên núi thì dạy cho

biết vì thế bị quả báo điên cuồng đến chết; Nếu gặp kẻ làm mẹ, hay bố dượng, mẹ ghẻ ác độc thì dạy cho biết vì thế bị quả báo trở lại đầu thai chịu sự roi vọt như thế; Nếu gặp kẻ dùng lưới đánh chim và bắt chim non thì dạy cho biết vì thế bị quả báo cốt nhục lìa tan;

Nếu gặp kẻ hủy báng ngôi Tam Bảo thì dạy cho biết vì thế bị quả báo mù điếc câm ngọng; Nếu gặp kẻ khinh nhờn giáo pháp thì dạy cho biết vì thế bị báo đọa mãi trong ngã ác; Nếu gặp kẻ phá hại của thường trụ thì dạy cho biết vì thế bị quả báo ức kiếp luân hồi trong địa ngục; Nếu gặp kẻ phá phạm hạnh hoặc vu oan cho thầy tu thì dạy cho biết vì thế bị quả báo làm súc sinh mãi mãi; Nếu gặp kẻ thui nấu bằm chặt giết hại các sinh vật thì dạy cho biết vì thế bị quả báo luân hồi đền mạng; Nếu gặp kẻ phá giới phạm trai thì dạy cho biết vì thế bị quả báo làm cầm thú đói khát, nếu gặp kẻ phung phá của

trời một cách vô lý thì dạy cho biết vì thế bị quả báo thiếu thốn đủ đường; Nếu gặp kẻ "ta đây kiêu ngạo" thì dạy cho biết vì thế bị quả báo làm tôi đòi hèn hạ; Nếu gặp kẻ nói hai lưỡi làm cho đánh nhau, cãi nhau thì dạy cho biết vì thế bị quả báo không lưỡi hoặc trăm lưỡi; Nếu gặp kẻ tà kiến thì dạy cho biết vì thế bị quả báo đầu thai ở chốn xa nơi văn hóa. 🛎

Những tập khí ác về ba nghiệp: thân, khẩu, ý của chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề kết thành trăm nghìn thức báo ứng, nay mới nói lược qua đây thôi. Nghiệp cảm của các chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề khác nhau như thế, nên Bồ tát Địa Tạng dùng trăm nghìn phương tiện để giáo hóa cho họ. Các chúng sinh ấy phải thụ các báo như thế rồi sau mới đọa vào địa ngục hàng bao nhiêu kiếp không có kỳ hạn nào thoát ra được. Cho nên bọn các ông bảo hộ nhân dân đất nước, chớ để những nghiệp cảm

ấy làm mê hoặc chúng sinh".

Bốn vị Thiên Vương nghe rồi, rớt nước mắt thương xót và tán thán, chấp tay làm lễ mà lui.

(KINH BẢN NGUYỆN CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG ĐẾN ĐÂY LÀ HẾT QUYỂN ĐẦU) 🛎️🛎️🛎️

“TÁN”

Trên cung Trời Đao Lợi, Phật thuyết ra
Kinh Bản Nguyên Của Đức Địa Tạng
Hiển hóa thần thông độ quần mê.

Cõi đời ngũ trược khó tỏ ngộ.

Chúng sinh ương ngạnh, tham dục lạc.

Vì thế cho nên khổ vô độ.

Nam mô Thường trụ thập phương
Phật. (3 lượt) 🛕🛕🛕

**KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
QUYỂN TRUNG
PHẨM THỨ NĂM
TÊN CÁC ĐỊA NGỤC**

Khi bấy giờ Bồ tát Phổ Hiền bạch Bồ tát Địa Tạng rằng: "Thưa Nhân giả, xin Ngài vì tám bộ, Thiên, Long cùng hết thảy chúng sinh đời này và đời sau, nói rõ những nơi phải chịu tội báo, tên các địa ngục và những sự ác báo của tội khổ chúng sinh ở thế giới Sa Bà và ở cõi Nam Diêm Phù Đề, khiến cho chúng sinh trong đời mạt pháp về sau này biết rõ quả báo là thế nào?". 🛎

Bồ tát Địa Tạng đáp rằng: "Thưa Nhân giả! Tôi nay nhờ uy thần của Phật và sức thần của Đại sĩ, xin kể sơ lược các địa

ngục cùng các tội báo, ác báo. Thưa Nhân giả, ở phía Đông cõi Nam Diêm Phù Đề có một quả núi gọi là núi Thiết Vi, núi ấy tối om, không có ánh sáng mặt trời mặt trăng, ở đấy có địa ngục gọi là địa ngục A tỳ; lại có địa ngục gọi là bốn cạnh; lại có địa ngục gọi là dao bay; lại có địa ngục gọi là giáo mũi tên lửa; lại có địa ngục gọi là núi kẹp; lại có địa ngục gọi là giáo đâm; lại có địa ngục gọi là xe sắt; lại có địa ngục gọi là trâu sắt; lại có địa ngục gọi là dao găm; lại có địa ngục gọi là lừa sắt; lại có địa ngục gọi là nước đồng sôi; lại có địa ngục gọi là ôm cột đồng; lại có địa ngục gọi là lửa chàm; lại có địa ngục gọi là cày lưỡi; lại có địa ngục gọi là chém đầu; lại có địa ngục gọi là thiêu thân; lại có địa ngục gọi là ăn mắt; lại có địa ngục gọi là viên sắt; lại có địa ngục gọi là cũi cọ; lại có địa ngục gọi là dùi sắt; lại có địa ngục gọi là hay câu giận.

Bồ tát Địa Tạng bạch rằng: "Thưa Nhân giả, trong núi Thiết Vi có các thứ địa

ngục như thế kể số không có hạn nào. Lại còn có địa ngục gọi là kêu gào, địa ngục lôi lưới, địa ngục phân và nước tiểu, địa ngục khóa đồng, địa ngục voi lửa, địa ngục chó lửa, địa ngục ngựa lửa, địa ngục trâu lửa, địa ngục núi lửa, địa ngục đá lửa, địa ngục giường lửa, địa ngục dầm nhà lửa, địa ngục chim cắt lửa, địa ngục cửa răng, địa ngục lột da, địa ngục uống máu, địa ngục đốt tay, địa ngục đốt chân, địa ngục đấm ngược, địa ngục nhà sắt, địa ngục chó sói lửa... 🛎

Trong các thứ địa ngục như thế, mỗi thứ lại còn có những địa ngục nhỏ, hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, bốn cho đến trăm nghìn địa ngục mà tên mỗi ngục đều khác nhau. Bồ tát Địa Tạng bạch Bồ tát Phổ Hiền rằng: “Thưa Nhân giả! Đó đều là những chúng sinh làm ác ở cõi Nam Diêm Phù Đề, vì nghiệp cảm ứng mà phải chịu như thế. Sức nghiệp rất lớn, ngang núi Tu Di, sâu như bể cả, hay làm chương đạo

thánh, vì thế cho nên chúng sinh chớ nên coi thường điều ác nhỏ cho là vô tội, sau khi chết, tội nhỏ như sợi tơ tóc cũng đều phải chịu báo cả. Cha con là chỗ chí thân cũng mỗi người đi mỗi ngã, dù có gặp nhau cũng không thể chịu thay cho nhau được. Tôi nay nhờ uy thần của Phật, nói qua mấy việc tội báo ở trong địa ngục, nguyện xin Nhân giả hãy nghe tạm như thế thôi". 🛎

Bồ tát Phổ Hiền đáp lại rằng: "Tuy tôi đã biết sự báo ứng trong ba đường ác từ lâu, nay còn mong nhờ Nhân giả nói lại, cốt để cho hết thảy chúng sinh làm ác ở đời mạt pháp sau này nghe nhờ Nhân giả nói, khiến đều biết quy hướng về Phật pháp".

Bồ tát Địa Tạng nói: "Thưa Nhân giả, những tội báo ở trong địa ngục, như có địa ngục lấy lưỡi người có tội để cho trâu cày; hoặc có địa ngục lấy tim người có tội cho Dạ Xoa ăn; hoặc có địa ngục đầy vạc

dầu sôi, bỏ người có tội vào nấu; hoặc có địa ngục đốt cột đồng cho đỏ, bắt người có tội ôm vào; hoặc có địa ngục tung gương lửa ra, chàm vào người có tội; hoặc có địa ngục bao giờ cũng lạnh giá như băng; hoặc có địa ngục phân như vô hạn; hoặc có địa ngục lao chùy sắt có gai; hoặc có địa ngục đâm nhiều giáo lửa; hoặc có địa ngục chỉ khảo ngục lưng, hoặc có địa ngục chỉ đốt chân tay, hoặc có địa ngục cho rắn sắt cắn, hoặc có địa ngục bị chó sắt xua đuổi; hoặc có địa ngục cột vào lưới sắt!

Thưa Nhân giả, theo các nghiệp báo như thế, trong mỗi địa ngục đều có trăm nghìn thứ đồ hành tội, chẳng phải bằng đồng thì bằng sắt, bằng đá, bằng lửa, bốn thứ ấy là do hành nghiệp của chúng sinh cảm ứng ra. Nếu tôi nói rộng những tội báo trong địa ngục thì trong mỗi một ngục lại còn có trăm nghìn thứ khổ sở, huống chi là nhiều

ngục, nay tôi vâng uy thần của Phật và Nhân giả hỏi đến, xin nói qua như thế, nếu nói rộng ra thì dầu nói đến cùng kiếp cũng không hết được". 🛕🛕🛕

KINH BẢN NGUYÊN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
PHẨM THỨ SÁU
ĐỨC NHƯ LAI TÁN THÁN
CÔNG ĐỨC BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

Khi bấy giờ Đức Thế Tôn, chuyển thân mà phóng hào quang lớn, chiếu khắp hàng trăm nghìn vạn ức hằng hà sa thế giới của chư Phật, nói ra những tiếng rất lớn mà bảo hết thảy các Đại Bồ tát và các Thiên, Long, Quỷ, Thần, Nhân và Phi Nhân ở các thế giới ấy rằng: "Ngày nay hãy nghe ta khen ngợi tán thán công đức của Bồ tát Địa Tạng, Bồ tát đã hiện ở cả mười phương thế giới, sức từ bi uy thần không thể nghĩ nghĩ, cứu độ hết thảy tội khổ. Sau khi ta diệt độ, bọn các ông là Bồ tát Đại sĩ cùng các Thiên, Long, Quỷ, Thần nên mở rộng đường phương tiện để hộ vệ kinh này, khiến cho hết thảy chúng

sinh là hết mọi điều khổ, mà chứng vui Niết Bàn". 🛕

Phật nói xong lời ấy trong hội có một vị Bồ tát hiệu là Phả Quảng, chấp tay cung kính mà bạch Phật rằng: "Nay con thấy Đức Thế Tôn tán thán Bồ tát Địa Tạng có sức uy thần lớn không thể nghĩ nghĩ như thế, kính xin Đức Thế Tôn vì chúng sinh đời mạt pháp này, nói rõ những nhân quả của Bồ tát Địa Tạng đã làm lợi ích cho Nhân Thiên; khiến cho tám bộ Thiên, Long cùng các chúng sinh đời sau này được kính vâng lời Phật dạy".

Khi bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ tát Phả Quảng cùng bốn hàng đệ tử rằng: "Nghe cho kỹ, nghĩ cho sâu, ta sẽ nói được qua những việc phúc đức của Bồ tát Địa Tạng làm lợi ích cho Nhân, Thiên để các vị nghe". 🛕

Bồ Tát Phả Quảng bạch Phật rằng: "Kính vâng, lạy Đức Thế Tôn chúng con muốn nghe lắm".

Phật bảo Bồ tát Phả Quảng rằng: Về đời sau này, nếu có thiện nam thiện nữ nào thấy danh hiệu của Bồ tát Địa Tạng, hoặc chấp tay hoặc tán thán hoặc làm lễ, hoặc luyến mộ, thì người ấy thoát khỏi tội lỗi trong ba mươi kiếp.

Này Bồ tát Phả Quảng! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào hoặc tô vẽ hình tượng, hoặc lấy đất, đá, keo, sơn, vàng, bạc, đồng, sắt mà tô tượng Bồ tát, chiêm ngưỡng lễ bái, thì người ấy được sinh lên ba mươi ba tầng Trời hàng trăm lần, vĩnh viễn không đọa vào đường ác. Giả như hưởng hết phúc ở cõi Trời, lại sinh xuống làm người, cũng được làm vua, chúa, không mất lợi lớn.

Nếu có người đàn bà nào chán ghét cái thân đàn bà, tận tâm cúng dàng trước tranh ảnh hoặc tượng bằng đất, đá, keo, sơn, đồng, sắt của Bồ tát Địa Tạng, ngày ngày như thế không hề chán, thường lấy hương hoa, các thức ăn uống, quần áo lụa

là, tràng phan, tiền tài, bảo vật đem dâng cúng thì thiện nữ ấy, sau khi hết báo thân đàn bà, hàng trăm nghìn vạn kiếp về sau chẳng còn phải sinh vào thế giới có đàn bà nữa, lẽ nào phải chịu làm thân đàn bà nữa ư, trừ khi nào có sức từ nguyện, muốn làm thân đàn bà để độ thoát chúng sinh thì không kể.

Nhờ sức cúng dàng Bồ tát Địa Tạng như thế, cùng với sức công đức, cho nên hàng trăm nghìn vạn kiếp chẳng còn phải chịu làm thân đàn bà nữa. 🛎

Lại nữa! Bồ tát Phả Quảng này, nếu có người đàn bà nào chán ghét cái thân xấu xí, nhiều tật bệnh, thì chỉ thành tâm chiêm lễ trước tượng Bồ tát Địa Tạng, lâu bằng bữa ăn, người ấy trong hàng nghìn vạn kiếp về sau, tất sinh làm người đầy đủ tướng mạo, không có tật bệnh. Nếu như người đàn bà xấu xí ấy không chán ghét cái thân đàn bà thì hàng trăm nghìn vạn ức kiếp thường được làm công chúa,

vương phi, dòng dõi nhà quan, dòng dõi quý phái, hay con hàng trưởng giả, hình vóc đoan chính, tướng mạo tốt đẹp, đó là bởi đức lòng kính lễ Bồ tát Địa Tạng nên được hưởng phúc như thế.

Lại nữa, Bồ tát Phả Quảng này! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào thường đối trước tượng Bồ tát Địa Tạng, tán thán bằng âm nhạc, ca hát hay dâng cúng hương hoa, cho chí khuyên một người hay nhiều người cũng làm như thế, thì những người ấy ngay trong đời này và đời sau thường được trăm nghìn quý, thần ngày đêm hộ vệ, không cho sự ác lọt vào tai, lẽ nào còn phải chịu những sự tai vạ bất kỳ ư?

Lại nữa, Bồ tát Phả Quảng này! Trong đời sau này, nếu có ác nhân, ác thần, ác quỷ nào, thấy có thiện nam, thiện nữ quy y, cung kính tán thán, chiêm lễ hình tượng Bồ tát Địa Tạng mà lại gièm chê, báng bổ là không có công đức mà không được lợi ích gì, hoặc nhe răng ra cười, hoặc quay

mặt đi mà chê, hoặc xui người cùng chê, hoặc một người hay nhiều người cùng chê, dù chỉ một niệm sinh lòng gièm chê; con người như thế đến sau khi nghìn Đức Phật trong đời hiền kiếp diệt độ rồi; tội gièm pha cũng vẫn còn bị báo ở địa ngục A tỳ, chịu những cực hình; qua kiếp ấy rồi mới được làm quỷ đói trải hàng bao kiếp, lại làm súc sinh hàng nghìn kiếp rồi mới được làm người. Dù được làm người cũng vào hạng hèn hạ, thân thể bất cụ, bị nhiều nghiệp ác chẳng buộc vào mình, chẳng bao lâu lại đọa vào đường ác. Này Bồ tát Phả Quảng! Vì gièm chê người khác cúng dàng mà còn phải bị tội báo như thế, huống chi là tự mình sinh ác kiến phá hủy ư? 🛕

Lại nữa, Bồ Tát Phả Quảng này! Nếu đời sau này có thiện nam, thiện nữ nào, ốm lâu ngày liệt giường liệt chiếu, cầu sống không sống hẳn, Cầu chết không chết ngay, hoặc đêm nằm chiêm bao thấy ác quỷ hay là họ hàng thân thuộc, hoặc đi

trong đường hiểm, hoặc bị bóng đè luôn, hay đi chơi với quỷ thần, ngày chông tháng chất, lâu năm chuyển thành lao sai, trong lúc ngủ kêu gào thê thảm, chẳng được yên vui; đó đều là vì còn đang tùy nghiệp xét tội, nặng nhẹ chưa định, cho nên muốn chết không chết được, muốn khỏi không khỏi hẳn; người trần dương hai con mắt tục không hiểu việc ấy. Phải nên đến trước tượng chư Phật và Bồ tát mà cất tiếng to đọc kinh này một biến, hay là lấy các thứ của người ốm vẫn thích xưa nay, hoặc quần áo, châu báu, vườn trại, nhà cửa, đối trước người ốm mà nói to rằng: "Chúng con tên là... xin vì người bệnh nhân, đối trước kinh, tượng, đem các thứ này hoặc để cúng dàng kinh, tượng, hoặc tô tượng Phật và Bồ tát, hoặc xây tháp làm chùa, hoặc để mua dầu thắp đèn, hoặc cúng vào thường trụ". Bạch ba lần như thế, khiến cho người ốm nghe tiếng. Giả sử thần thức của người ốm đã phân tán, hay là đã tắt

ngủ trong vòng một ngày, hai ngày, ba ngày, cho đến bảy ngày trở lại, vẫn cứ cất tiếng to mà bạch, mà tụng kinh. Sau khi người ấy đã chết rồi, các mầm tội nặng trước, dù đến năm tội vô gián, đều được giải thoát hẳn, sinh vào xứ nào cũng thường nhớ kiếp trước của mình. Huống chi thiện nam, thiện nữ nào, tự mình hay bảo người chép bản kinh này, hoặc tự mình hay bảo người tô vẽ hình tượng của Bồ tát, thì được lợi rất lớn trong nhân quả báo. Bởi vậy, Bồ tát Phả Quảng này, nếu thấy có người nào đọc tụng cho đến chỉ trong một niệm tán thán, hoặc cung kính kinh này, ông nên dùng trăm nghìn phương tiện, khuyên dạy người ấy một lòng chăm chỉ đừng có chán bỏ, thì ngay đời này và đời sau sẽ được trăm nghìn vạn ức công đức không thể nghĩ nghĩ xiết được. 🛎

Lại nữa, Bồ tát Phả Quảng này! Nếu có chúng sinh trong đời sau này, hoặc khi

chiêm bao, mơ màng thấy những quỷ thần và ác hình lạ, thương khóc hay kêu van, sầu thảm hay sợ hãi, ấy đều là họ hàng; cha mẹ, con cái, anh em, chị em cùng vợ chồng quyến thuộc về những tiền kiếp, hoặc một đời, mười đời, trăm nghìn đời đương bị ở các ngã ác chưa được thoát ra, không còn mong phúc lực ở đâu để cứu bạt khổ não, nên mới đến cầu cứu những người quyến thuộc kiếp xưa, khiến làm các phương tiện, cầu nguyện cho thoát khổ ở các ngã ác.

Này Bồ tát Phả Quảng! Ông nên dùng sức thần khiến cho các quyến thuộc ấy, đều đối trước tượng chư Phật, Bồ tát dốc lòng đọc tụng kinh này, hoặc nhờ người đọc đủ số ba biến hay bảy biến; như vậy thì những quyến thuộc ở ngã ác nghe tiếng tụng kinh, khi đủ số thì được giải thoát, từ đấy trong lúc chiêm bao không bao giờ còn mơ thấy như thế nữa. 🛕

Lại nữa, này Bồ tát Phả Quảng! Về đời

sau, nếu có những hạng hèn hạ, như đứa ở trai, đứa ở gái cho đến cả các hạng người thiếu tự do, biết rằng đó là vì nghiệp xưa của mình, cốt phải dốc lòng thành sám hối, chiêm lễ hình tượng Bồ tát Địa Tạng cho chí trong vòng bảy ngày niệm danh hiệu Bồ tát đủ một vạn lần, thì những hạng ấy khi chịu hết nghiệp báo đời này rồi, về trăm nghìn kiếp sau này, thường sinh làm người tôn quý, không phải quanh quẩn trong ba ngã ác khổ nữa.

Lại nữa, này Bồ tát Phả Quảng! về đời sau ở trong cõi Nam Diêm Phù Đề, từ các họ về dòng vua quan, Sát Đế Lợi, thầy tu, Bà La Môn, Trưởng giả, Cư sĩ, các bậc ấy cho đến cả các dân tộc dòng họ khác, có người mới sinh nở được mụn con trai hay mụn con gái, trong vòng bảy ngày sớm biết đọc kinh điển khôn xiết nghĩ nghĩ này, lại niệm danh hiệu Bồ tát cho đủ một vạn lần, thời đứa trẻ mới sinh ấy dù kiếp xưa có nghiệp báo gì đều được giải thoát

cả và dễ nuôi nấng, yên lành vui vẻ, tăng thêm tuổi thọ. Nếu mà đứa trẻ mới sinh ấy đã sẵn có phúc đức từ xưa thì càng được tăng thêm tuổi thọ và được yên vui hơn nữa.

Lại nữa, này Bồ tát Phả Quảng! về đời sau, trong một tháng, vào những ngày mùng một, mùng tám, mười bốn, mười rằm, mười tám, hăm ba, hăm bốn, hăm tám, hăm chín, ba mươi, là những ngày kết tập sử tội định cân nặng nhẹ; các chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề nghĩ ngợi, hành động đều là nghiệp cả, đều là tội cả, huống hồ lại còn phóng túng giết hại, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ... mà gây ra trăm nghìn thứ tội nữa ư? Trong mười ngày trai ấy, nếu hay đối trước tượng Phật, Bồ tát và các Hiền Thánh, tụng đọc một biến kinh này thì, bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc, trong vòng một trăm do tuần, không có tai nạn gì nữa. Ngay trong nhà ấy, lớn bé già trẻ, từ đó về sau, hàng trăm

nghìn năm xa lìa hẳn đường ác. Trong mười ngày trai, mỗi ngày tụng đọc một biến kinh này thì hiện ngay đời này, nhà ấy không có các bệnh bất kỳ, và cơm ăn áo mặc đều được thừa thãi.

Này Bồ tát Phả Quảng! Vì thế cho nên biết rằng Bồ tát Địa Tạng có sức uy thần lớn lắm, hàng trăm nghìn vạn ức sự lợi ích không thể kể xiết được. Các chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề có nhân duyên lớn với Bồ tát ấy, khi nghe thấy danh hiệu hoặc thấy tượng Bồ tát, hoặc được nghe kinh này dẫu ba chữ, năm chữ, hay một bài kệ, một câu văn, thì trong đời này được vui vẻ lạ thường về trăm nghìn vạn kiếp sau này, thường được cái thân đoan chính và sinh vào nhà tôn quý. 🛕

Khi bấy giờ Bồ tát Phả Quảng nghe Đức Như Lai khen ngợi Bồ tát Địa Tạng xong, liền quỳ xuống chấp tay bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Con vẫn biết rằng bậc Đại sĩ ấy có sức uy thần khôn

xiết nghĩ nghĩ và sức thề nguyện lớn như thế từ lâu.

Nay con muốn vì chúng sinh về đời sau này khiến cho được biết sự lợi ích, cho nên con mới hỏi Đức Như Lai; kính vâng, con xin lĩnh thụ. Lạy Đức Thế Tôn! Kinh này nên đặt tên là gì? Xin bảo cho con biết cách lưu hành và truyền bá như thế nào?". 🛕

Phật bảo Bồ tát Phả Quảng rằng:

"Kinh này có ba tên:

Một là: Kinh bản nguyện của Bồ tát Địa Tạng.

Hai là: Kinh bản hạnh của Bồ Tát Địa Tạng.

Ba là: Kinh bản thế lực của Bồ tát Địa Tạng.

Nguyên vì Bồ tát ấy từ bao nhiêu kiếp lâu xa tới nay, phát nguyện rất lớn, làm lợi ích chúng sinh, cho nên bọn các ông phải theo nguyện mà lưu hành truyền bá".

Bồ tát Phả Quảng nghe rồi tin chịu, chấp tay cung kính làm lễ mà lui. 🛕🛕🛕

**KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
PHẨM THỨ BẢY
LỢI ÍCH CHO KẸ CÒN NGƯỜI CHẾT
(thác)**

Khi bấy giờ Đại Bồ tát Địa Tạng bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, con xem chúng sinh trong cõi Nam Diêm Phù Đề này, cất chân nhấc tay, nảy lòng mống nghĩ, đều gây tội cả, nếu gặp thiện lợi, phần nhiều là thoái tẩm lòng tu trước, mà gặp ác duyên thì càng thêm ác, những người ấy ví như đi vào bùn lầy, lại đội đá nặng, càng thêm nặng thêm khốn, mà chân càng ngập xuống tận đất đen. Ví bằng gặp thiện tri thức đội bớt cho, hoặc đội đỡ cả cho, mà người thiện tri thức ấy vì có sức rất khỏe, lại giúp đỡ cho bước được vững vàng, tới chỗ bằng phẳng nên nghĩ đến đường xấu, chẳng còn trở lại đường ấy nữa. 🕸

Lạy Đức Thế Tôn, chúng sinh huân tập tính ác, từ một mảy may, cho đến không biết thế nào mà lường được. Các chúng sinh ấy đã nhiễm thói như thế, thì khi lâm chung, họ hàng trai gái nên vì người ấy làm phúc làm duyên để giúp thêm tiền đồ cho họ, như treo tràng phan, bảo cái và đốt đèn hoặc chuyên đọc kinh này, hoặc cúng dàng tượng Phật cho chí niệm danh hiệu Phật, danh hiệu Bồ tát, danh hiệu Bích Chi Phật; mỗi một danh mỗi một hiệu lọt vào tai người lâm chung còn thần thức nghe được. Cứ theo nghiệp ác của các chúng sinh ấy đã làm ra, tính phần cảm quả tất đọa đường ác, nhưng nhờ có họ hàng thân thích vì người lâm chung ấy, làm những nhân lành, thì những tội báo kia đều được tiêu diệt hết. Nếu vì kẻ đã chết kia, trong bốn mươi chín ngày làm nhiều việc thiện, thì có thể khiến cho các chúng sinh ấy thoát hẳn đường ác, được sinh vào cõi Thiên, cõi Nhân hưởng thụ

những sự cực kỳ vui thú, mà cả đến họ hàng hiện tại cũng được lợi ích vô cùng. Vì vậy con nay đối trước Đức Thế Tôn cùng Thiên, Long tám bộ, Nhân và Phi Nhân khuyên các chúng sinh trong cõi Nam Diêm Phù Đề, hễ khi có người lâm chung phải cẩn thận chớ có sát hại sinh linh cùng tạo ác duyên: bái tế quỷ thần, kêu cầu ma quái. Tại sao vậy? Bởi vì sự sát hại, cho chí cúng tế như thế chẳng được tí phúc nào để lợi ích cho người chết cả, mà lại buộc thêm tội duyên cho người chết thêm sâu nặng. Giả như đời nay hoặc đời sau, người ấy được dự phẩm quả Thánh, đáng sinh vào cõi Nhân, cõi Thiên, mà chỉ vì trong lúc lâm chung, bị họ hàng gây những nhân ác ấy, cũng có thể làm cho người ấy phải vạ lây, đi đối chứng mãi, bị chậm sinh trong chốn thiện. Huống chi người mạng chung kia, khi còn sống ở đời, chưa từng có chút thiện căn gì, đều cứ theo bản nghiệp, tự ãy vào ác thú, họ

hàng nữ nào lại làm tăng tội nghiệp cho họ nữa ư? Thí như có người từ nơi xa lại, cạn lương đã ba ngày mà đồ vật phải gánh đội nặng hơn trăm cân, chợt gặp người quen, còn chờ đèo hộ ít đồ vật nữa, vì thế lại nặng nề khốn khổ hơn nữa.

Lạy Đức Thế Tôn, con xem chúng sinh trong cõi Nam Diêm Phù Đề hễ hay làm được những điều chư Phật dạy, cho chí một việc thiện nhỏ như sợi lông, giọt nước, hạt cát hay mấy bụi, hết thảy đều được lợi ích cả". 🛕

Khi thuyết xong lời ấy, thời trong hội có một ông trưởng giả tên là Đại Biện tu chứng được phép vô sinh đã lâu đời, vì chường muốn hóa độ thập phương, nên ông mới hiện ra thân Trưởng giả, chấp tay cung kính hỏi Bồ tát Địa Tạng rằng: "Thưa Đại sĩ. Chúng sinh trong cõi Nam Diêm Phù Đề này, sau khi chết rồi, có họ hàng lớn bé, vì người ấy mà tu làm công đức, cho chí làm chay, làm các nhân lành thì

người chết đó có được lợi ích lớn và được giải thoát không?". Bồ tát Địa Tạng trả lời rằng: "Nay tôi nhờ uy thần của Phật xin vì các chúng sinh đời này và đời sau mà nói qua sự ấy. Nay ông Trưởng giả! Những chúng sinh đời này và đời sau, đến ngày mạng chung mà được nghe một danh hiệu Phật, một danh hiệu Bồ tát hay một danh hiệu Bích Chi Phật, không kể gì có tội hay không có tội, đều được giải thoát cả. Nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, khi còn sống, không làm được chút nhân lành, lại gây nên nhiều tội, sau khi chết đi mà có họ hàng lớn bé vì người ấy làm việc phúc lợi và các việc Phật, thì trong bảy phần công đức ấy, người chết chỉ được hưởng có một, còn sáu phần thì người sống được hưởng. Vì thế cho nên các thiện nam, thiện nữ, trong đời này và đời sau nghe thấy nên cố gắng công tu, thời được đủ mọi phần phúc lợi. Con quỷ vô thường lớn kia, bất kỳ nó đến, thần hồn mờ

mật, vẫn vợ chưa biết tội hay phúc, trong bốn mươi chín ngày, như ngậy như điếc, hoặc ở các tòa biện luận nghiệp quả, sau khi thẩm định, thời phải tùy nghiệp thụ sinh. Trong khi chưa biết thế nào ấy, cũng đã chịu muôn nghìn sầu khổ rồi, hưởng chi là bị đọa vào các ngã ác nữa. Còn người chết kia, chưa được thụ sinh, trong vòng bốn mươi chín ngày, tâm tâm niệm niệm, lòng hằng mong mỏi, cậy họ hàng cốt nhục, làm các việc phúc để cứu giúp họ. Qua ngày ấy thời phải tùy nghiệp mà chịu báo. Nếu là người bị tội thường, cũng còn bị hàng trăm nghìn năm, không hòng có ngày được giải thoát; mà là kẻ phải tội đày vào năm địa ngục vô gián, thì muôn kiếp nghìn đời chịu khổ mãi mãi.

Lại nữa, này ông Trưởng giả! Chúng sinh tội nghiệp như thế, sau khi chết rồi, họ hàng cốt nhục có làm chay, cầu phúc giúp thêm nghiệp lành cho người chết ấy, thì lúc chưa làm xong; trong lúc đang làm

nước, gạo và rau không được đổ vãi xuống đất, cho chí các thực phẩm chưa hiến cúng Phật và chư Tăng, không được ăn trước. Nếu ăn sai phép và làm không được tinh sạch thì người chết ấy, chẳng được một tí phúc nào cả. Nếu những món cúng hiến Phật và chư Tăng mà làm được tinh sạch thì trong bảy phần công đức người chết được một. Vì thế cho nên, này ông Trưởng giả chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề, nếu vì cha mẹ hay họ hàng, sau khi chết rồi mà làm chay cúng dàng, dốc lòng kính cẩn làm được như vậy thì kẻ còn, người chết đều được lợi ích cả". 🛕

Khi thuyết xong lời ấy, ở cung Trời Đao Lợi, có hàng trăm nghìn vạn ức na do tha Quỷ Thần trong cõi Nam Diêm Phù Đề, hết thấy đều phát tâm Bồ đề vô thượng, Ông Đại Biện trưởng giả hoan hỷ vâng lời dạy bảo, làm lễ rồi lui. 🛕🛕🛕

KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
PHẨM THỨ TÁM
CÁC VUA DIÊM LA
TÁN THÁN CÔNG ĐỨC

Khi bấy giờ trong núi Thiết Vi có vô lượng Quỷ Vương cùng các vua Diêm La đều đến pháp hội ở trên cung Trời Đao Lợi, Những Quỷ Vương ấy là:

 Ác độc quỷ vương,
 Đa ác quỷ vương,
 Đại Trách Quỷ vương,
 Bạch Hồ Quỷ vương,
 Huyết Hồ Quỷ Vương,
 Xích Hồ Quỷ Vương,
 Tán Ương Quỷ Vương,
 Phi Thân Quỷ Vương,
 Điện Quang Quỷ Vương,
 Lang Nha Quỷ Vương,
 Thiên Nhẫn Quỷ Vương,

Đạm Thú Quỷ Vương,
Phụ Thạch Quỷ Vương,
Chủ Hao Quỷ Vương,
Chủ Họa Quỷ Vương,
Chủ Phúc Quỷ Vương
Chủ Thực Quỷ Vương,
Chủ Tài Quỷ Vương,
Chủ Xúc Quỷ Vương,
Chủ Cầm Quỷ Vương
Chủ Thú Quỷ vương,
Chủ Mị Quỷ vương,
Chủ Sản Quỷ Vương,
Chủ Mệnh Quỷ Vương,
Chủ Tật Quỷ Vương,
Chủ Hiểm Quỷ Vương
Tam Mục Quỷ vương,
Tứ Mục Quỷ Vương,
Ngũ Mục Quỷ vương,
Kỳ Lợi Thất Vương,
Đại Kỳ Lợi Thất Vương
Kỳ Lợi Xoa Vương,
Đại Kỳ Lợi Xoa Vương,

A Na Tra Vương,

Đại A Na Tra Vương,

Các Đại Quỷ Vương như thế đều cùng trăm nghìn Tiểu Quỷ Vương khác, ở khắp cõi Nam Diêm Phù Để, đều có chức trách, đều có trụ sở. Những Quỷ Vương cùng các vua Diêm La, nhờ sức uy thần của Phật và Bồ tát Địa Tạng đều đứng vào một phía ở trên cung Trời Đao Lợi. 🛎

Khi bấy giờ vua Diêm La, quỳ xuống chấp tay bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Nay lũ chúng con và những Quỷ Vương được nhờ uy thần của Phật và Bồ tát Địa Tạng, lại nhờ đã gây được chút thiện lợi nên mới được đến đại hội cung Trời Đao Lợi này. Nay con có chút nghi ngờ, dám hỏi Đức Thế Tôn, cúi xin Ngài vì con mà dạy cho biết".

Phật bảo vua Diêm La rằng: "Ông cứ hỏi đi, ta sẽ giải cho ông rõ". 🛎

Lúc đó vua Diêm La chiêm lễ Đức Thế Tôn rồi ngoảnh nhìn qua Bồ tát Địa Tạng

mà bạch rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, con đã nhận xét thấy Bồ tát Địa Tạng dùng trăm nghìn phương tiện độ chúng sinh mắc tội khổ trong sáu ngã mà chẳng quản mỗi mọt. Vị Đại Bồ tát đây có sức thần thông cứu độ khôn xiết nghĩ nghĩ như thế, làm sao các chúng sinh đã được thoát khỏi tội báo rồi, mà chẳng bao lâu lại còn bị đọa vào đường ác? Lạy Đức Thế Tôn! Bồ tát Địa Tạng đã có sức thần khôn xiết nghĩ nghĩ như vậy, tại sao các chúng sinh lại không y chỉ vào con đường thiện để được giải thoát mãi mãi, cúi xin Đức Thế Tôn giảng cho con được rõ.

Phật bảo vua Diêm La rằng: "Chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề, căn tính ương ngạnh, khó dạy dỗ khó uốn nắn. Vị Đại Bồ tát đây, trải trăm nghìn kiếp đã từng cứu bạt các chúng sinh như thế, từng người từng lớp khiến cho sớm được giải thoát. Các người chịu tội báo ấy, dù cho phải đọa vào đường đại ác, Bồ tát cũng dùng sức phương tiện nhổ sạch nghiệp

duyên căn bản, khiến cho hiểu rõ được việc kiếp trước. Chỉ vì chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề, quen làm ác, kết nghiệp nặng nề, hết ra lại vào các đường ác, làm cho Bồ tát khó nhọc hàng bao nhiêu kiếp để độ thoát cho. Ví như có người mê mà lạc nhà, đi nhầm vào con đường nguy hiểm có nhiều Dạ xoa, hổ lang sư tử trăm, rắn, rết, người mê lạc ở trong đường nguy hiểm ấy, chỉ trong giây phút là gặp phải những thứ độc như thế. Nay có một vị tri thức biết nhiều phép lạ, khéo ngăn cản những Dạ xoa và các giống độc ấy, chợt gặp người mê đó, đang tiến vào con đường nguy hiểm, bèn bảo rằng: "Ô hay ông kia! Vì có gì mà vào đường này, có phép lạ gì để ngăn cản được các giống ấy không?" Người lạc đường chợt nghe nói như thế, mới biết là đường nguy hiểm, vội lùi trở lại để ra khỏi đường ấy. Người thiện tri thức bèn cầm tay đề huề dắt ra khỏi đường nguy hiểm, thoát

khỏi những giống ác độc mà đến con đường bình yên, khiến cho được yên vui mà bảo rằng: "Ông thấy đã đáng sợ chưa? Từ nay trở đi ông chớ có bước chân vào con đường này nữa, nếu đã vào con đường này thì khó mà ra được, lại còn tổn hại đến cả tính mạng nữa kia". Người mê lạc đường, cũng biết sinh lòng cảm phục. Khi sắp chia tay, người trí thức lại dặn rằng: "Nếu ông gặp ai quen biết và những người đi đường, dù đàn ông hay đàn bà cũng nên bảo cho họ biết rằng: "Ở đường này có nhiều giống ác độc làm hại tính mạng, chớ nên để cho họ tự rước lấy cái chết". Thế cho nên Bồ tát Địa Tạng, đầy đủ từ bi cứu vớt chúng sinh tội khổ, muốn cho được sinh lên cõi Người, cõi Trời, mà hưởng những sự vui sướng lạ. Những kẻ có tội ấy biết cái khổ trong đường nghiệp, khi được thoát ra, không bao giờ còn dám qua nữa, giống như người mê lạc đường nọ, đi lầm vào con đường nguy hiểm gặp

được bậc thiện tri thức chỉ dẫn cho ra, chẳng bao giờ lại còn vào nữa, gặp thấy người khác lại bảo người ta chớ nên vào. Lẽ tự nhiên là mê nên lạc, giải thoát hẳn rồi, chẳng còn lạc nữa, nếu lại lạc vào, tất là vẫn còn mê lầm, không biết khi xưa đã từng lạc vào con đường ấy, có khi đến mất mạng. Cũng như chúng sinh sa đọa vào đường ác, nhờ có Bồ tát Địa Tạng dùng sức phương tiện khiến cho được giải thoát, mà sinh lên cõi Người, cõi Trời, rồi lại bị đọa vào, nếu vì nghiệp kết nặng nề thì phải đọa vào địa ngục mãi không khi nào được giải thoát nữa". 🛎

Khi bấy giờ Ác Độc Quỷ Vương chấp tay cung kính bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, các Quỷ Vương chúng con ở cõi Nam Diêm Phù Đề số nhiều vô lượng, hoặc làm lợi ích cho người, hoặc làm tổn hại cho người, mỗi người một khác, không có giống nhau; nhưng vì theo nghiệp báo của họ, khiến cho quyến thuộc chúng con

trong khi dạo khắp thế giới phải làm ác nhiều mà làm thiện ít. Khi chúng con đi qua nhà cửa người ta hoặc thành ấp, xóm mạc, vườn trại, buồng phòng, nếu thấy có đàn ông hay đàn bà nào làm mảy may điều thiện, cho chí treo một lá phướn, một cái bảo cái, dùng ít hương, ít hoa mà dâng cúng tượng Phật và tượng Bồ tát, hoặc chuyển đọc kinh này, một câu văn hay một bài kệ mà đốt hương cúng dàng thì lũ Quỷ Vương chúng con kính lễ người ấy cũng như kính lễ chư Phật đời xưa, đời nay và đời sau vậy. Con ra sắc lệnh cho những tiểu quỷ có đại lực và các phạm thổ địa, lại sai hộ vệ không để cho các sự ác hay các sự ngang trái, các bệnh nguy hiểm, các bệnh bất kỳ, cho đến những việc chẳng được như ý, đến gần những khu có nhà ấy, những nơi ấy, lẽ nào còn vào đến cửa ngõ được ư?

Phật khen ngợi Quỷ Vương rằng: "Hay thay, hay lắm thay! Bọn các ông cùng các

Diêm Vương hay hộ vệ những thiện nam, thiện nữ như thế, ta cũng khiến Phạm Vương, Đế Thích hộ vệ cho các ông". 🛎

Khi nói đến đây, trong pháp hội, lại có một Quỷ Vương tên là Chủ Mệnh bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, cái nghiệp duyên căn bản của con, chuyên chủ coi về số thọ của người ở cõi Nam Diêm Phù Đề; khi sinh khi tử, con đều chủ trương cả. Cứ như bản nguyện của con thực có lợi ích rất lớn, chỉ vì chúng sinh không hiểu ý con, đến khi sinh khi tử đều không được yên lành, là tại làm sao vậy? Vì rằng người ở cõi Nam Diêm Phù Đề này, khi sinh nở bất luận con trai hay con gái, trước khi sắp sinh chỉ nên làm điều thiện, để tăng thêm sự lợi ích trong nhà, khiến cho Thần Thổ Địa được vui mừng, vô cùng ủng hộ cho mẹ con rất được yên vui, họ hàng được lợi ích. Hoặc sau khi sinh hạ phải cẩn thận đừng giết hại giống vật, để lấy các vị tươi ngon cho người ở cũ ăn, và chớ nên hội

họp họ hàng mà uống rượu ăn thịt, đàn hát nhảm nhí, khiến cho mẹ con không được yên ổn vui vẻ. Vì làm sao thế? Vì rằng lúc sinh nở khó khăn, có vô số ác quỷ và loài quỷ Vồng, Lợng, Tinh Mị muốn ăn tinh huyết, thì con sớm sai Thần Kỳ, Thổ Địa hộ vệ mẹ con họ được yên vui và được lợi ích. Những người được hưởng sự yên ổn vui vẻ như thế, đáng lẽ nên làm phúc để đáp ơn Thần Thổ Địa, trái lại họ giết hại các giống để thiết đãi họ hàng, bởi những lẽ ấy mình tự gây vạ phải chịu lấy tai vạ mà mẹ con cũng bị hại lây.

Lại như những người ở trong cõi Nam Diêm Phù Đề, bất luận thiện hay ác, đến khi mạng chung, con đều muốn cho họ không phải đọa lạc vào đường ác, hướng chi người nào, tự mình tu thiện thì lại càng tăng thêm sức hộ vệ của con.

Người làm thiện ở cõi Nam Diêm Phù Đề đến khi mạng chung cũng có trăm nghìn Quỷ Thần ở ngã ác, hoặc hiện làm

cha mẹ hay họ hàng để lừa người chết đó, khiến cho sa vào đường ác, hưởng chi chính người ấy lại làm sự ác, thì bị lôi cuốn đi thật. Lạy Đức Thế Tôn! Theo như thế, đàn ông hay đàn bà ở cõi Nam Diêm Phù Đề, đến khi sắp chết, thần thức mê man không phân thiện ác, cho đến tai không nghe, mắt không trông thấy thì họ hàng thân thích, phải nên lập đàn cúng dàng lớn, chuyên tụng tôn kinh, niệm danh hiệu Phật và Bồ tát những thiện duyên ấy có thể khiến cho vong giải thoát khỏi những đường ác, các Thần, Ma, Quỷ đều phải tránh xa. Lạy Đức Thế Tôn! hết thảy chúng sinh khi sắp mạng chung, nếu được nghe một danh hiệu một vị Phật nào hay một vị Bồ tát nào, hoặc một câu kinh hay một bài kệ Đại thừa, con xét những người như thế, trừ hạng phạm tội sát hại đọa trong năm địa ngục vô gián, còn các hạng bị tội nhẹ, đọa ở ngã ác, thì được giải thoát". 🛕

Phật bảo Chủ Mệnh Quỷ Vương rằng: "Vì ông có lòng đại từ đã phát nguyện như thế để bảo hộ chúng sinh trong khi sinh tử, về đời sau này nếu có đàn ông hay đàn bà nào đến lúc sinh, tử thì ông đừng nhãng quên bản nguyện ấy, khiến cho hết thảy đều được giải thoát và được yên vui mãi mãi".

Quỷ Vương bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, Phật đừng bận tâm, con xin trọn đời ủng hộ luôn luôn cho các chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề, khi sinh khi tử đều được yên vui, con chỉ xin nguyện rằng: Các chúng sinh kia, khi sinh khi tử, phải chịu tin theo lời con thì không ai là không được giải thoát và được lợi ích lớn cả". 🛕

Khi bấy giờ Phật bảo Bồ tát Địa Tạng rằng: "Ông Đại Quỷ Vương chủ về thọ mệnh ấy, đã từng trong trăm nghìn đời làm Đại Quỷ Vương để ủng hộ chúng sinh trong lúc sinh tử, bậc Đại sĩ ấy vì có lòng đại từ đại bi mà phát nguyện hiện làm

thân Đại Quỷ Vương, chứ thật ra không phải là quỷ đầu; sau đây qua một trăm bảy mươi kiếp nữa thì sẽ thành Phật hiệu là Vô Tướng Như Lai, lấy kiếp hiệu là An Lạc, thế giới gọi là Tịnh Trụ, tuổi thọ của Phật không biết là bao nhiêu kiếp mà kể. Nay Bồ tát Địa Tạng, công việc của Đại Quỷ Vương đây không thể nghĩ nghĩ xiết, và cõi Trời, cõi Người được nhờ ơn tế độ cũng không có hạn lượng nào”. 🛎️🛎️🛎️

**KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG**

PHẨM THỨ CHÍN

XƯNG NIỆM DANH HIỆU CHƯ PHẬT

Khi bấy giờ, Bồ tát Địa Tạng bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! nay con xin vì các chúng sinh về đời sau nói rõ các sự ích lợi, khiến cho họ trong khi sinh tử được lợi ích lớn, nguyện xin Đức Thế Tôn cho phép con nói".

Phật bảo Bồ tát Địa Tạng rằng: "Nay ông muốn khởi lòng từ bi cứu bạt hết thảy chúng sinh khổ não trong sáu đường, nay chính là lúc nên nói, thì ông nên nói ngay đi. Nếu ông sớm làm hết bản nguyện ấy, dù tôi có nhập Niết Bàn ngay bây giờ cũng không còn phải lo gì đến chúng sinh đời này và đời sau nữa". 🛕

Bồ tát Địa Tạng bạch Phật rằng: "Về đời xưa không biết là bao nhiêu a tăng kỳ

kiếp, có Đức Phật ra đời hiệu là Vô Biên Thân Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe thấy danh hiệu Đức Phật ấy tạm sinh lòng cung kính thì được siêu thoát tội nặng trong bốn mươi kiếp sinh tử, huống chi lại tô vẽ hình tượng, cúng dàng tán thán thì người ấy được vô lượng vô biên phúc đức".

Lại từ hằng hà sa kiếp về đời xưa có Đức Phật ra đời hiệu là Bảo Thắng Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy trong thời gian bằng gảy cái móng tay, phát tâm quy y, thì người ấy tu đến đạo Vô Thượng, chẳng bao giờ còn lui chuyển nữa.

Lại về đời xưa có Đức Phật ra đời hiệu là Ba Đầu Ma Thắng Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, lọt vào trong tai thì người ấy cũng được hàng nghìn lượt sinh lên cõi Trời Lục Dục, huống chi lại dốc lòng xưng niệm danh hiệu.

Lại về xưa hàng bao nhiêu a tăng kỳ kiếp, nói không xuể kể không xiết, có Đức Phật ra đời hiệu là Sư Tử Hống Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, dốc niềm quy y, thì người ấy được gặp không biết bao nhiêu là chư Phật xoa đầu thụ ký cho.

Lại về đời xưa, có Đức Phật ra đời hiệu là Câu Lưu Tôn Phật, nếu có người đàn ông hay đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, dốc lòng chiêm lễ hoặc lại tán thán, thì trong đời Hiền kiếp của nghìn Đức Phật, người ấy sẽ được làm Đại Phạm Vương và được thụ ký vào bậc trên.

Lại về đời xưa, có Đức Phật ra đời hiệu là Tỳ Bà Thi Phật, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, chẳng còn sa đọa vào đường ác nữa, thường sinh ở cõi Người, cõi Trời hưởng các sự vui vẻ vô cùng.

Lại về đời xưa có vô lượng vô số hằng

hà sa kiếp, có Đức Phật ra đời hiệu là Đa Bảo Như Lai, nếu có người đàn ông hay đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, nhất định chẳng còn đọa vào đường ác nữa, thường được ở cõi Trời hưởng sự vui vô cùng.

Lại về đời xưa, có Đức Phật ra đời hiệu là Bảo Tướng Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, sinh lòng cung kính, thì chẳng bao lâu người ấy được chứng quả A La Hán.

Lại về đời xưa vô lượng a tăng kỳ kiếp có Đức Phật ra đời hiệu là Ca Sa Chàng Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà nào, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, vượt khỏi sự sinh tử một trăm đại kiếp.

Lại về đời xưa, có Đức Phật ra đời hiệu là Đại Thông Sơn Vương Như Lai, nếu có người đàn ông hay người đàn bà, nghe danh hiệu Đức Phật ấy, thì người ấy được gặp hằng sa số chư Phật thuyết pháp rộng

cho nghe và tất thành đạo Bồ Đề.

Lại về đời xưa có các Đức:

Tịnh Nguyệt Phật,

Sơn Vương Phật,

Trí Thắng Phật,

Tịnh Danh Vương Phật,

Trí Thành Tựu Phật,

Vô Thượng Phật,

Diệu Thanh Phật,

Mãn Nguyệt Phật,

Nguyệt Diện Phật...

Và các Đức Phật Thế Tôn như thế nhiều đến không thể nói xiết được. Hết thảy chúng sinh đời nay và đời sau, hoặc ở cõi Trời hay cõi Người, đàn ông hay đàn bà, chỉ niệm một danh hiệu Phật đã được vô lượng công đức, huống chi lại niệm các danh hiệu Phật thì các chúng sinh ấy, lúc sinh lúc tử, đều được ích lợi lớn và không phải sa đọa vào đường ác nữa.

Nếu có người nào khi sắp chết, tất cả họ hàng hay chỉ một người, vì người ốm đó cất

cao tiếng niệm một danh hiệu Phật, khi người ấy chết hẳn, trừ năm đại tội vô gián, còn những nghiệp báo khác đều được tiêu diệt hết cả, tuy đại tội vô gián ấy rất nặng nề, dầu trải hàng ức kiếp, cũng không thể tiêu thoát được, nhân khi mạng chung, người ta vì mình mà niệm danh hiệu Phật, thì tội vô gián ấy cũng dần dần tiêu bớt đi, hướng chi chúng sinh tự xưng, tự niệm thì được vô lượng phúc báu, và tiêu diệt được vô lượng tội báo.

*(KINH BẢN NGUYỆN CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
ĐẾN ĐÂY LÀ HẾT QUYỂN GIỮA) 🛕🛕🛕*

(TÁN)

Kinh Địa Tạng Bản Hạnh
Thệ nguyện lực rộng sâu
Minh châu và tích trượng
Độ cho hết chúng sinh
Thoát nơi địa ngục khổ
Tinh tiến dốc lòng thành
Hết bị đọa trầm luân.

Nam mô thường trụ thập phương
Pháp. (3 lần) 🛎️🛎️🛎️



KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
QUYỂN HẠ

PHẨM THỨ MƯỜI
SO SÁNH CÔNG ĐỨC
NHỮNG NHÂN DUYÊN BỐ THÍ

Khi bấy giờ Bồ tát Địa Tạng nương uy thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay cung kính mà bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, con xem chúng sinh trong đường nghiệp so sánh công đức bố thí nhiều ít khác nhau, có người được hưởng phúc mười đời, có người được hưởng phúc lớn hàng trăm nghìn đời, là vì sao? Cúi xin Đức Thế Tôn giải rõ cho con biết?".

Bấy giờ Phật bảo Bồ tát Địa Tạng rằng: "Nhân hết thầy đại chúng hội ở cung Trời Đao Lợi đây, ta cân nhắc về công đức bố thí nhiều hay ít ở cõi Nam Diêm Phù Đề, ông nên nghe cho rõ, ta sẽ giải cho ông hay".

Bồ tát Địa Tạng bạch Phật rằng: "Con có chút ngờ về sự ấy, con thích được nghe". Phật bảo Bồ tát Địa Tạng rằng: "Ở cõi Nam Diêm Phù Đề có những bậc Quốc Vương, Tể Phụ, quan Đại Thần, đại Trưởng giả, dòng Đại sát Lợi, dòng Đại Bà La Môn... nếu gặp những người bần cùng hèn mạt nhất hạng cho đến hạng tàn tật, câm ngọng, ngây điếc, đui mù.. những người không được toàn vẹn như thế, khi các vua trong nước lớn ấy, muốn bố thí mà đầy đủ lòng từ bi rủ lòng thương xót hoan hỷ, mà tự tay đem bố thí. Hoặc sai người tự tay đem bố thí. Hoặc sai người cho khắp cả mọi người, dùng lời nói mềm mỏng an ủi họ tử tế. Những bậc vua nước lớn ấy, được hưởng phúc lợi bằng công đức bố thí ngang với công đức bố thí trăm nghìn hằng hà sa số chư Phật. Vì sao thế? Là bởi các ông vua ấy, đã đối với lũ nghèo hèn nhất hạng và những kẻ thân thể bất cụ đã phát tấm lòng đại từ bi cho

nên được phần phúc báu như sau này: Trong trăm nghìn kiếp thường được hưởng đầy đủ bảy thứ quý báu, hưởng chi là những thứ ăn mặc thường dùng ư!

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, có các bậc vua cho đến dòng Bà La Môn gặp tháp, chùa, hoặc hình Phật cùng hình tượng Bồ tát, Thanh Văn, Bích Chi, tự mình sửa sang, dâng cúng bố thí, những bậc ấy sẽ được hưởng những sự vui thú vô cùng, nếu đem phúc lợi bố thí ấy mà hồi hướng cho pháp giới, thì những bậc ấy được hưởng mười kiếp thường làm Đại Phạm Thiên Vương.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có các bậc vua cho đến dòng Bà La Môn, gặp thấy những tháp miếu của các vị Phật trước cho đến kinh tượng bị hủy hoại rách nát mà hay phát tâm tu bổ, những bậc ấy hoặc tự mình lo liệu, hoặc khuyên người khác cho đến trăm nghìn kết duyên bố thí, những bậc ấy trong

trăm nghìn kiếp thường làm vua Chuyển Luân, và các người khác cùng bố thí như thế, thì trăm nghìn đời thường làm vua các nước nhỏ. Nếu lại đến trước các tháp miếu Phật mà phát tâm hồi hướng thì hết thảy các vị ấy đều thành Phật đạo, được hưởng quả báo vô lượng vô biên.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có bậc vua cho đến dòng Bà La Môn, thấy những người già yếu và những đàn bà mới sinh nở, trong khoảng giây phút đầy đủ tấm lòng từ bi rất thương xót mà cho thuốc thang quần áo, thức ăn uống và chỗ nằm khiến cho họ được vui vẻ yên ổn, như thế thì được hưởng phúc không thể nghĩ nghĩ cho xiết. Trong một trăm kiếp thường làm Tịnh Cư Thiên Chủ, trăm kiếp thường làm Lục Dục Thiên Chủ, rồi thành Phật chẳng bao giờ còn đọa vào đường ác nữa, cho đến trăm nghìn kiếp tai không phải nghe một tiếng khổ.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có các bậc vua cho đến dòng Bà La Môn, hay làm những sự bố thí như thế, thì được hưởng phúc vô lượng lại hay hồi hướng chẳng cứ nhiều ít tất được thành Phật, hưởng chi được quả báo làm vua Đế Thích, Phạm Vương hay Chuyển Luân Vương. Vì thế Bồ tát Địa Tạng nên khuyên tất cả chúng sinh đều nên tu học như thế.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, trồng được một chút thiện căn ở trong Phật pháp bằng một sợi tóc, hạt cát, mảy bụi thì được hưởng phúc lợi không có gì sánh kịp.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, gặp thấy hình tượng Phật cùng hình tượng Bồ tát, Bích Chi Phật, Chuyển Luân Vương mà bố thí cúng dàng, thì được hưởng phúc vô lượng, thường được hưởng những sự vui thú vô cùng ở cõi Trời, cõi Người, nếu đem hồi hướng cho pháp giới

thì người ấy được hưởng phúc lợi không có gì sánh kịp.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, gặp các kinh điển Đại thừa, hoặc được nghe một câu văn, một bài kệ mà đem lòng, ân cần, trân trọng tán thán, cung kính bố thí, cúng dàng, thì người ấy được hưởng quả báo lớn vô lượng vô biên, nếu hay đem hồi hướng cho pháp giới thì người ấy được hưởng phúc lợi không gì sánh bằng.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, gặp thấy chùa tháp thờ Phật, hoặc kinh Đại thừa tân tạo mà bố thí, cúng dàng, chấp tay chiêm lễ, tán thán, nếu gặp thấy chùa tháp kinh điển đã cũ, hoặc bị hủy hoại mà tu bổ sửa sang lại, hoặc một mình phát tâm, hoặc khuyên nhiều người cùng phát tâm, những người phát tâm theo như vậy trong ba mươi kiếp thường được làm vua các nước nhỏ, còn chính người đàn việt

ấy, thường được làm vua Chuyển Luân, lại đem thiện pháp giáo hóa các vị vua nước nhỏ.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng này! Về đời sau, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, làm những điều thiện trong Phật pháp, hoặc bố thí cúng dàng, tu bổ chùa tháp, sửa sang kinh điển... cho đến làm những việc nhỏ như sợi tóc, mây bụi, giọt nước, hạt cát, làm được những việc thiện như thế, mà đem hồi hướng cho pháp giới, thì những người làm công đức ấy hàng trăm ngàn đời được hưởng những sự vui vẻ vô cùng, nếu đem công đức ấy hồi hướng cho người nhà mình, hay là tự mình hưởng những lợi ích thì ba đời được vui vẻ, nếu làm một phần thì được hưởng vạn phần. Nay Bồ tát Địa Tạng, những nhân duyên công đức bố thí là như thế đấy.



KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
PHẨM THỨ MƯỜI MỘT
NÓI VỀ ĐỊA THẦN HỘ PHÁP

Khi bấy giờ ông Kiên Lao Địa Thần bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Từ xưa tới nay con chiêm bái kính lễ không biết bao nhiêu là bậc Đại Bồ tát, đều là những vị thần thông trí tuệ tuyệt vời, độ khắp chúng sinh không thể nghĩ nghĩ xiết. Như Bồ tát Địa Tạng đây so với các vị Bồ tát khác, thì thệ nguyện của Ngài lại càng sâu rộng lắm. Lạy Đức Thế Tôn! Bồ tát Địa Tạng có nhân duyên rất lớn với cõi Nam Diêm Phù Đề; như các vị Bồ Tát: Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di Lặc... cũng hóa ra trăm nghìn thân hình độ thoát chúng sinh trong sáu ngã, bản nguyện của các vị ấy còn có khi làm xong, thế mà Bồ tát Địa Tạng phát lời thệ nguyện giáo hóa hết thảy

chúng sinh trong sáu ngả, đời đời kiếp kiếp kể nhiều như cát trong trăm nghìn vạn ức sông Hằng mà vẫn chưa xong.

Lạy Đức Thế Tôn! Con xem chúng sinh đời này và đời sau cứ chọn một khoảng đất sạch sẽ về phía Nam trong chỗ mình ở, lấy đất, đá, tre, gỗ... làm khám thờ, ở trong tô vẽ hình hoặc tạc tượng Bồ tát Địa Tạng bằng vàng, bạc, đồng hay sắt mà thắp hương cúng dàng, chiêm lễ, tán thán, thì người ấy được hưởng mười điều lợi ích ở ngay nơi mình ở. Những gì là mười? Một là đất cát tốt màu. Hai là nhà cửa bình an mãi. Ba là kẻ mất được sinh lên cõi trời. Bốn là người còn thêm tuổi thọ. Năm là cầu gì được nấy. Sáu là không mắc nạn nước lửa. Bảy là các việc hao tổn đều trừ sạch. Tám là ác mộng tuyệt hết. Chín là ra vào có người ủng hộ. Mười là gặp nhiều nhân duyên đạo chính.

Lạy Đức Thế Tôn! Chúng sinh đời này và đời sau cứ theo đúng những cách thức

như thế mà cúng dàng ở nơi mình ở thì được lợi ích như vậy".

Địa Thần lại bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Về đời sau này, nếu có thiện nam, thiện nữ nào ở ngay chỗ mình, có bản kinh này và tượng Bồ tát mà người ấy lại chuyên tụng và cúng dàng Bồ tát Địa Tạng thì ngày đêm con thường lấy sức thần thông để ủng hộ cho người ấy khỏi nạn nước, lửa, giặc cướp, nạn lớn, nạn nhỏ và hết thảy các sự ác đều tiêu diệt hết".

Phật bảo ông Kiên Lao Địa Thần rằng: "Sức đại thần thông của ông, các thần khác không thể sánh kịp, bởi có gì thế? Vì rằng đất đai ở Nam Diêm Phù Đề đều nhờ ông gìn giữ, cho chí cây cỏ, châu báu... từ đất sinh ra, cũng nhờ có sức của ông giúp cả. Nay ông lại còn xưng dương những việc ích lợi của Bồ tát Địa Tạng thì công đức và thần thông của ông được gấp bội trăm nghìn lần lúc trước. Nay ông Địa Thần! Nếu về đời sau, có thiện nam, thiện

nữ nào, cúng dàng Bồ tát hay chuyên tụng kinh này hay cứ y theo kinh bản nguyện của Bồ tát Địa Tạng, mà làm được một việc thì ông phải lấy hết sức thần thông mà ủng hộ, đừng để hết thầy sự tai hại và bất như ý đưa đến tai họ. Huống chi còn để cho họ chịu đựng nữa ư? Chẳng những một mình ông ủng hộ người ấy, mà còn có cả những dòng vua Đế Thích, dòng Phạm Vương và dòng chư Thiên ủng hộ người ấy nữa. Bởi có làm sao mà được các Thánh hiền ủng hộ như thế? Vì đã chiêm lễ hình tượng Bồ tát Địa Tạng và chuyên tụng kinh Bản Nguyện này, tự nhiên xa lìa được nơi bể khổ, chứng vui Niết bàn, bởi có ấy cho nên được sức ủng hộ lớn lao như thế đấy.



**KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG
PHẨM THỨ MƯỜI HAI
NÓI VỀ LỢI ÍCH ĐƯỢC NGHE
ĐƯỢC THẤY BỒ TÁT ĐỊA TẠNG**

Khi bấy giờ Đức Thế Tôn phóng ở trên đỉnh đầu ra hàng trăm nghìn vạn ức tia sáng lớn, như là:

Tia sáng màu trắng,
Tia sáng màu trắng lớn,
Tia sáng tương lành,
Tia sáng tương lành lớn,
Tia sáng tương như ngọc,
Tia sáng tương như ngọc lớn,
Tia sáng màu tía,
Tia sáng màu tía lớn,
Tia sáng màu xanh,
Tia sáng màu xanh lớn,
Tia sáng màu xanh biếc,
Tia sáng màu xanh biếc lớn,

Tia sáng màu đỏ,
Tia sáng màu đỏ lớn,
Tia sáng màu quan lục
Tia sáng màu quan lục lớn,
Tia sáng màu vàng ròng,
Tia sáng màu vàng ròng lớn,
Tia sáng tướng mây lành,
Tia sáng tướng mây lành lớn,
Tia sáng như nghìn vòng tròn,
Tia sáng như nghìn vòng tròn lớn,
Tia sáng như vòng báu,
Tia sáng như vòng báu lớn,
Tia sáng như vành mặt trời,
Tia sáng như vành mặt trời lớn,
Tia sáng như vành mặt trăng,
Tia sáng như vành mặt trăng lớn
Tia sáng như cung điện,
Tia sáng như cung điện lớn,
Tia sáng như mây bể,
Tia sáng như mây bể lớn.

Ở trên đỉnh đầu phóng ra những tia sáng như thế, rồi lại phát ra những tiếng

rất mau nhiệm mà bảo đại chúng và Thiên, Long, tám bộ Nhân và Phi Nhân rằng: "Hôm nay ở cung Trời Đao Lợi đây, các đại chúng hãy để ý nghe ta đương khen ngợi những sự lợi ích, những sự không thể nghĩ nghĩ xiết, những sự siêu phàm nhập thánh, những sự đã tu chứng thập địa, những sự nhất quyết không thoái chuyển đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác của Bồ tát Địa Tạng đã thi hành ở cõi Trời, cõi Người". 🛎


Phật nói đến đây, trong hội có một vị Đại Bồ tát hiệu là Quán Thế Âm, từ chỗ ngồi tiến lên, chấp tay quỳ xuống mà bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, Đại Bồ tát Địa Tạng đây, đầy đủ lòng từ bi lớn thương xót chúng sinh khổ não, mà hóa ra nghìn vạn ức thân ở trong nghìn vạn ức thế giới. Những công đức và sức uy thần không thể nghĩ nghĩ xiết của Bồ tát, con đã được nghe Đức Thế Tôn cùng vô lượng chư Phật ở mười phương đều một lời ca tụng

khen ngợi Đại Bồ tát đây, vì sao mà các chư Phật đời xưa, đời này và đời sau kể những công đức ấy mãi vẫn chưa hết, vừa rồi con lại được nhờ ơn Đức Thế Tôn bảo tất cả đại chúng rằng muốn xưng dương những sự lợi ích của Bồ tát Địa Tạng, cúi xin Đức Thế Tôn vì hết thảy chúng sinh đời này, đời sau, xưng dương những sự không thể nghĩ nghĩ xiết của Bồ tát khiến cho Thiên, Long, tám bộ được chiêm lễ mà hưởng phúc?"

Phật bảo Bồ tát Quán Thế Âm rằng: "Bồ tát có nhân duyên lớn với cõi Sa Bà thế giới, nếu có Thiên, Long, đàn ông, đàn bà, hoặc thần quỷ... cho đến chúng sinh khổ não trong sáu đường, được nghe danh hiệu hoặc thấy hình của Bồ tát, sinh lòng luyến mộ, tán thán thì các chúng sinh ấy, thế nào cũng tu được đạo Vô Thượng và không bị thoái chuyển; thường sinh ở cõi Trời, được hưởng những sự vui thú rất nhiệm màu; đến khi nhân quả sắp chín

được gặp Phật thụ ký cho.

Nay Bồ tát vì lòng đại từ bi thương xót chúng sinh và Thiên, Long, tám bộ hãy nghe ta nói rõ những sự lợi ích không thể nghĩ nghĩ xiết của Bồ tát Địa Tạng; nên nghe cho kỹ, ta sẽ nói cho hay".

Bồ tát Quán Thế Âm bạch rằng: "Kính vâng Đức Thế Tôn nói cho, chúng con thích nghe lắm". 

Phật bảo Bồ tát Quán Thế Âm rằng: "Trong những thế giới về đời này, đời sau, có vị nào ở cõi trời, khi hưởng hết phúc thấy năm tướng suy hiện ra hoặc thấy điềm phải đọa vào đường ác; những vị ở cõi Trời ấy, hoặc nam hoặc nữ đương khi thấy điềm xấu hiện ra mà được trông thấy hình tượng, hoặc nghe thấy danh hiệu Bồ tát Địa Tạng, dốc một lòng chiêm lễ thì những vị ấy lại được tăng phúc ở cõi Trời, hưởng khoái lạc vô cùng, chẳng bao giờ còn bị báo đọa trong ba đường ác nữa, huống chi nghe danh hiệu hay thấy hình

tượng của Bồ tát Địa Tạng mà lấy hương hoa, y phục, đồ ăn, thức uống, châu báu, anh lạc để bố thí, cúng dàng thì được công đức, phúc lợi vô lượng vô biên.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm, trong các thế giới về đời này, đời sau, các chúng sinh trong sáu ngả đến khi lâm chung được nghe danh hiệu Bồ tát Địa Tạng, dù chỉ một tiếng lọt vào tai, thì các chúng sinh ấy cũng không bao giờ còn phải trải qua sự khổ trong ba đường ác nữa, huống chi là khi lâm chung lại được cha mẹ họ hàng đem nhà cửa, tiền tài, đồ vật, châu báu, quần áo hoặc bán đổi để tô vẽ hình tượng Bồ tát Địa Tạng. Hoặc chưa chết hẳn, mắt thấy tai nghe cha mẹ họ hàng đem nhà cửa, châu báu hoặc bán hoặc đổi để tô vẽ hình tượng Bồ tát Địa Tạng, cầu cho thân mình. Nếu như người ấy bị nghiệp báo phải chịu bệnh trầm trọng, nhờ công đức ấy, liền được khỏe ngay và tăng thêm tuổi thọ, nếu như người ấy bị nghiệp báo phải

tận số, cứ theo các tội ác và nghiệp chướng họp lại đáng lẽ phải đọa vào đường ác, nay nhờ công đức kể trên, sau khi chết rồi, liền được sinh lên cõi Trời, cõi Người hưởng vui thú vô cùng, và mọi tội chướng đều tiêu diệt hết.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm! Nếu về đời sau, có con trai, con gái nào đương còn bú mớm hay lên ba, lên năm cho đến mười tuổi trở lại, mà cha mẹ hay anh chị em mất sớm, đến khi nhớn lên, thương nhớ cha mẹ hay quyến thuộc, không biết đọa vào ngã nào, hay sinh ở thế giới nào, ở cõi nào, nếu người ấy tô vẽ hình tượng Bồ tát Địa Tạng và lại được nghe danh hiệu mà dốc lòng chiêm lễ từ một ngày cho đến mười ngày không hề chán nản, nghe danh hiệu, thấy hình tượng, chiêm lễ, dâng cúng, thì quyến thuộc của người ấy, nếu như vì theo nghiệp trước mà phải đọa vào đường ác kể hàng bao nhiêu số kiếp, nhân nhờ công đức của con hay là anh chị

em đã tô vẽ hình tượng Bồ tát Địa Tạng mà chiêm bái, đỉnh lễ, liền được giải thoát sinh lên cõi Trời, cõi Người, hưởng vui thú vô cùng. Còn những quyến thuộc người ấy sẵn có phúc lực đã được sinh lên cõi Trời, cõi Người rồi, hưởng vui thú vô cùng, nhân nhờ công đức ấy lại tăng thêm nhân tốt, tu hành bậc Thánh, vui vẻ vô cùng, nếu như người ấy lại dốc lòng chiêm lễ hình tượng Bồ tát Địa Tạng trong vòng hai mươi mốt ngày, niệm danh hiệu Bồ tát đủ một vạn biến, sẽ được Bồ tát Địa Tạng hiện vô biên thân đến mà chỉ bảo cho hay chỗ quyến thuộc của người ấy sinh ở cõi nào, hoặc trong giấc mộng, được Bồ tát dùng sức đại thần thông, thân dẫn người ấy đi khắp các thế giới để cho gặp mặt quyến thuộc; nếu lại mỗi ngày niệm đủ một nghìn lần danh hiệu Bồ tát, suốt trong một nghìn ngày, người ấy sẽ được Bồ tát sai Thổ Địa, Quỷ Thần sở tại suốt đời hộ vệ cho; trong đời được ăn mặc thừa thãi, không có những

bệnh khổ não và những tai vạ bất kỳ lọt vào trong nhà, huống là chính thân mình phải chịu ư; sau cùng lại được Bồ tát làm phép xoa đầu thụ ký cho.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm! Về đời sau này nếu có thiện nam, thiện nữ nào muốn phát từ tâm rộng lớn cứu độ hết thảy chúng sinh, muốn tu đạo Bồ đề vô thượng, muốn thoát khỏi vòng tam giới, những người ấy được thấy hình tượng và nghe danh hiệu Bồ tát, dốc lòng quy y, hoặc đem hương hoa, y phục, châu báu, đồ ăn, thức uống... mà dâng cúng chiêm lễ thì những thiện nam, thiện nữ ấy chóng được như nguyện, không bao giờ có sự cản trở nữa.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm! Về đời sau này nếu có thiện nam, thiện nữ nào, muốn cầu trăm nghìn vạn ức điều nguyện gì, hay trăm nghìn vạn ức sự gì, ở đời này hay đời sau thì phải nên quy y, chiêm lễ, cúng dàng, tán thán hình tượng Bồ tát Địa

Tạng thì những điều sở nguyện sở cầu đều được thành tựu. Nếu lại nguyện xin Bồ tát Địa Tạng rủ lòng đại từ, đại bi mà ủng hộ cho mình mãi mãi, thì người ấy khi ngủ sẽ mộng thấy Bồ tát làm phép xoa đầu thụ ký cho.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm! Về đời sau này, nếu có thiện nam, thiện nữ nào, đối với kinh điển Đại thừa, phát tâm trân trọng không xiết nghĩ nghĩ, cầu mong đọc tụng, dù có gặp thầy giỏi dạy bảo cho thuộc mà vẫn đọc trước quên sau, hàng năm hàng tháng không sao đọc tụng được, những thiện nam, thiện nữ ấy, vì có nghiệp chướng cũ chưa tiêu trừ được cho nên đối với kinh điển Đại thừa không có tính đọc tụng, những người như thế, nếu được nghe danh hiệu, hoặc thấy hình tượng Bồ tát Địa Tạng mà dốc hết bản tâm cung kính giải bày, lại đem hương hoa, y phục, đồ ăn, thức uống, các đồ vật dụng mà cúng dàng Bồ tát; lấy một chén nước

trong, đặt trước tượng Bồ tát suốt một ngày một đêm, rồi chấp tay ngoảnh về hướng Nam, bưng chén nước ấy mà uống cạn, rồi lại kiêng ăn năm thứ cay, rượu thịt, tà dâm, vọng ngữ cho đến mọi sự giết hại trong tuần bảy ngày, hoặc trong vòng hai mươi một ngày thì thiện nam, thiện nữ ấy, khi ngủ sẽ mộng thấy Bồ tát Địa Tạng hiện vô biên thân đến tận chỗ người nằm, làm phép dội nước vào đầu cho, khi tỉnh dậy liền được thông minh sáng suốt, các kinh điển Đại thừa chỉ nghe qua một lần là nhớ mãi, không bao giờ quên mất một câu hay một bài kệ.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm! Về đời sau này, nếu có người nào ăn mặc thiếu thốn, cầu gì cũng trái nguyện, hoặc hay ốm đau, nhiều điều hung dữ, suy kém, nhà cửa không yên, họ hàng phân tán, nhiều tai ương bất kỳ làm thiệt đến thân, khi ngủ hay mộng thấy những sự sợ hãi, những người như thế nếu được nghe danh hiệu

và được thấy hình tượng Bồ tát Địa Tạng, dốc lòng cung kính niệm danh hiệu đủ một vạn biến, thì những sự không vừa ý trên kia dần dần tiêu hết rồi được yên vui, ăn mặc thừa thãi, cho đến trong khi ngủ, khi mơ cũng đều được yên vui.

Lại nữa, Bồ tát Quán Thế Âm! Về đời sau nếu có thiện nam, thiện nữ nào, về đường sinh hoạt, vì việc công hay tư, hoặc vì việc sinh tử, hoặc vì việc cần kíp mà phải vào nơi rừng núi, qua sông, qua bể và nước lụt hoặc qua đường hiểm trở thì những người ấy trước khi đi, nên niệm một vạn lần danh hiệu Bồ tát Địa Tạng, đến khi đi qua các nơi ấy sẽ có các quỷ thần hộ vệ cho, đi đứng nằm ngồi đều được yên vui, dù có gặp hùm, beo, chó sói, sư tử... hết thấy các sự độc hại cũng không hề gì”.

Phật bảo Bồ tát Quán Thế Âm rằng: "Bồ Tát Địa Tạng đối với cõi Nam Diêm Phù Đề có nhân duyên lớn, nếu nói những lợi ích thấy, nghe cho chúng sinh thì hàng trăm

nghìn kiếp cũng không nói cho biết được. Vậy Bồ tát Quán Thế Âm nên lấy sức thần thông mà lưu truyền kinh này, khiến cho chúng sinh ở cõi Sa Bà trong trăm nghìn vạn kiếp được yên vui mãi mãi". 🛕

Bấy giờ Đức Thế Tôn mới thuyết bài kệ rằng:

Sức uy thần Địa Tạng ta biết,
Hằng hà sa kiếp kể khôn xiết,
Nếu chúng sinh trong cõi Nhân, Thiên,
Thấy nói đến Ngài hoặc nghe tên,
Mà trong chốc lát chiêm lễ tượng
Tất được lợi ích nhiều vô lượng.

*

Ví dù nam nữ hoặc Long Thần,
Khi hết phúc phải đọa đường dữ
Nếu biết dốc lòng quy Đại sĩ
Tội chướng tiêu sạch thọ tăng thêm.

*

Những ai sớm mồ côi cha mẹ
Tuyệt không được nếm tình yêu thương
Vong hồn song thân phải đọa lạc

Hiện ở nơi đâu vẫn chưa tường?

*

Lại những ai từ ngày sinh trưởng
Không được gặp họ hàng bao giờ
Vì anh em chị em thân thuộc
Đều chết từ lúc mình còn thơ
Nay chúng sinh ấy nếu tô tượng
Hoặc vẽ tranh hình Ngài Địa Tạng
Xót xa chiêm bái mãi chẳng rời
Và nội trong vòng hai mươi mốt ngày
Cứ danh hiệu Ngài niệm chăm chỉ
Đại Sĩ liền hiện vô biên thân
Chỉ bảo cho hay rất cận kề
Ngã ác, thân nhân có bị đọa
Nhờ Ngài độ nên được giải thoát
Nếu tâm chẳng thoái, chuyên niệm lâu
Được Bồ tát làm phép xoa đầu
Thụ ký cho sau chứng đạo mầu
Những ai muốn tu đạo Bồ Đề
Và muốn vượt ra ngoài tam giới
Sau khi mở lòng đại bi rồi
Trước hướng tượng Ngài chiêm lễ bái

Thì mọi điều nguyện được mau thành
Không còn nghiệp chướng làm trở ngại.

Nếu ai phát tâm trì kinh điển
Muốn độ quần sinh lên bờ giác
Tuy phát nguyện lớn khôn bàn xiết
Thế mà vừa mới đọc luôn miệng
Quên ngay không còn nhớ gì hết
Người ấy bởi nghiệp chướng làm mê
Cho nên khó nhớ kinh Đại thừa
Nay phải nên đem các hương hoa
Đồ ăn, đồ mặc, đồ nghiêm sức
Cúng Đại sĩ hết lòng cung kính
Sau một ngày một đêm cầu khẩn
Uống chén nước sạch đã cúng Ngài
Rồi phát tâm lòng rất sâu dày
Phải kiêng chớ ăn năm chất cay
Ngũ giới phải giữ cho tinh tế
Và nội trong vòng hăm một ngày
Dốc lòng niệm danh hiệu Đại sĩ
Mộng liền thấy những hóa thân Ngài
Tỉnh dậy, căn lại sáng tỏ ngay

Từ đây kinh chú tai nghe lọt
 Trải nghìn muôn kiếp không quên được.
 Nhờ sức khôn lường của Đại sĩ
 Độ cho thông tuệ mới được thế.

*

Các chúng sinh nghèo khổ, đau ốm
 Nhà cửa suy, quyền thuộc ly tán
 Ngủ không yên giấc, mộng chẳng lành
 Cầu chi cũng đều trái ý mình
 Nếu dốc lòng lễ tượng Bồ tát
 Những sự hung ấy đều tiêu hết
 Từ đây ngủ ngon cũng hết mơ
 Quỷ Thần ủng hộ cơm áo dư.
 Ai vào rừng sâu, vượt biển lớn
 Sợ cầm thú dữ, hoặc người tợn
 Ác quỷ hung thần và gió độc
 Hết thấy tai nạn làm đau đớn
 Nếu biết chiêm lễ cúng dàng Ngài
 Những thứ mình sợ đều tiêu tán
 Bồ tát Quán Âm nghe ta thuyết
 Công đức Địa Tạng khôn bàn xiết
 Sức nguyện của Ngài nói rộng ra

Trăm nghìn vạn kiếp cũng không hết
Ai được nghe danh hiệu Bồ tát
Hoặc thấy tượng Ngài mà chiêm lễ
Đem hương hoa cùng các y phục
Và các thức ăn... cúng dàng Ngài
Thì người ấy trải trăm nghìn đời
Được hưởng phúc diệu lạc vô kể
Nếu lại biết đem những phúc ấy
Hồi hướng cho pháp giới tất cả
Quyết chắc thành Phật, qua sinh tử
Vì thế Bồ tát Quán Thế Âm
Nên nhận biết kinh này cho rõ
Lưu truyền khắp hằng sa quốc độ. 🛎️🛎️🛎️

KINH BẢN NGUYỆN
CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

PHẨM THỨ MƯỜI BA

PHÓ CHÚC

ĐỂ TẾ ĐỘ CHO NHÂN, THIÊN

Khi bấy giờ Đức Thế Tôn, cất cánh tay sắc vàng, làm phép xoa đầu Bồ tát Địa Tạng mà nói rằng: "Này Bồ tát Địa Tạng! Bồ tát Địa Tạng! Sức uy thần của Bồ tát không thể nghĩ nghĩ xiết, trí tuệ của Bồ tát không thể nghĩ nghĩ xiết, mà biện tài của Bồ tát cũng không thể nghĩ nghĩ xiết được. Mười phương chư Phật tán thán và tuyên thuyết những việc không thể nghĩ nghĩ của Bồ tát hàng nghìn vạn ức kiếp cũng không thể nào xiết được. Này Bồ tát Địa Tạng! Bồ tát nên nhớ ngày nay ta ở cung Trời Đao Lợi, cùng trăm nghìn vạn ức nói không xuể kể không xiết, hết thầy chư

Phật cùng Thiên, Long, tám bộ trong đại hội này, lại đem các chúng sinh trong cõi Nhân, Thiên chưa ra khỏi tam giới, vẫn còn trong nhà cháy mà phó chúc cho Bồ tát, đừng để cho những chúng sinh ấy sa đọa trong ngã ác lấy một ngày một đêm, huống chi lại để cho họ sa vào năm địa ngục vô gián và địa ngục a tỳ hàng nghìn vạn ức kiếp không có kỳ hạn nào thoát ra được ư ? 🛕

Này Bồ tát Địa Tạng! Chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề chí tính không định, quen làm ác thì nhiều, thắng hoặc có phát chút thiện tâm, phút chốc lại thoát lui ngay, nếu gặp duyên ác liền tăng gấp lên, bởi thế cho nên ta phân ra trăm nghìn ức hóa thân, tùy theo căn tính của chúng mà độ cho họ được giải thoát.

Này Bồ tát Địa Tạng! Nay ta ân cần vì lũ chúng sinh ở cõi Trời, cõi Người phó chúc cho Bồ tát. Về đời sau nếu có thiện nam, thiện nữ nào trong cõi Trời, Người

gây được một chút thiện căn trong Phật pháp, dù nhỏ bằng sợi tóc, mảy bụi, hạt cát, giọt nước... thì Bồ tát nên lấy đạo lực ủng hộ cho những người ấy dần dần tu chứng đạo Vô thượng, chớ để cho họ thoát lui.

Lại nữa, Bồ tát Địa Tạng, về đời sau nếu có người ở cõi Trời, cõi Người tùy nghiệp báo ứng mà bị sa đọa vào ngã ác, khi đã bị hay khi mới chớm bị đọa, nếu những chúng sinh ấy niệm được một danh hiệu Phật, một danh hiệu Bồ tát hay là một bài kệ, một câu văn trong kinh điển Đại thừa, thì Bồ tát đối với những chúng sinh ấy nên lấy sức uy thần phương tiện cứu họ và đến tận nơi người ấy, hiện ra vô lượng thân phá tan địa ngục khiến cho họ được sinh lên cõi Trời hưởng sự khoái lạc vô cùng".

Khi bấy giờ Đức Thế Tôn thuyết bài kệ rằng:

"Nay ân cần phó chúc Bồ tát,

Trở đại thần thông mở phương tiện,
Tế độ cho khắp cõi nhân thiên,
Đời này đời sau thoát đường ác". 🛕

Lúc đó Bồ tát Địa Tạng chấp tay quỳ xuống bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn, cúi xin Đức Thế Tôn đừng bận tâm nữa, về đời sau nếu thiện nam, thiện nữ, đối với Phật pháp cung kính được giây phút, con cũng xin dùng trăm nghìn phương tiện độ cho người ấy chóng được thoát vòng sinh tử. Huống chi những người ấy nghe thấy làm những việc thiện, một niềm tu hành, tất nhiên là chứng được đạo Vô Thượng, không bao giờ còn thoái chuyển nữa".

Nói đến đây, trong pháp hội có một vị Bồ tát hiệu là Hư Không Tạng bạch Phật rằng: "Lạy Đức Thế Tôn! Từ lúc con đến cung Trời Đao Lợi được nghe Đức Như Lai khen ngợi thế lực, uy thần khôn xiết nghĩ nghĩ của Bồ tát Địa Tạng, về đời sau, nếu có thiện nam, thiện nữ cùng hết thảy Thiên, Long... nghe được bản kinh này và

danh hiệu Bồ tát Địa Tạng mà chiêm lễ hình tượng thì được hưởng những phúc lợi gì? Cúi xin Đức Thế Tôn vì hết thảy chúng sinh đời này và đời sau nói lược cho con hay".

Phật bảo Bồ tát Hư Không Tạng rằng: "Nghe cho rõ, nghe cho kỹ. Về đời sau này nếu có thiện nam, thiện nữ nào, được thấy hình tượng Bồ tát Địa Tạng và được nghe bản kinh này, lại hay tụng đọc, đem hương hoa, đồ ăn, thức uống quần áo, châu báu mà bố thí, dâng cúng, chiêm lễ, tán thán thì được hai mươi tám điều lợi ích như sau này:

Một là được Thiên, Long hộ niệm cho.

Hai là quả thiện ngày một thêm lên.

Ba là tu tập nhân lành vô thượng.

Bốn là chẳng thoái đạo Bồ Đề.

Năm là ăn mặc đầy đủ.

Sáu là không mắc bệnh tật.

Bảy là xa lìa tai nạn nước lửa.

Tám là chẳng bị tai ách trộm cướp.

Chín là ai thấy cũng kính phục.

Mười là được Quỷ, Thần giúp đỡ.

Mười một là đàn bà chuyển làm thân đàn ông.

Mười hai là làm con gái vua và con gái quan đại thần.

Mười ba là tướng tốt đoan chính.

Mười bốn là phần nhiều được sinh lên cõi trời

Mười lăm làm vua chúa.

Mười sáu là có thần thông biết rõ tiền kiếp.

Mười bảy là cầu gì cũng được

Mười tám là quyến thuộc vui vẻ.

Mười chín là được thoát những tai nạn bất kỳ.

Hai mươi là thoát hẳn nghiệp chướng

Hăm một là đến đâu cũng lọt.

Hăm hai là trong mộng được yên vui.

Hăm ba là gia tiên được xa lìa các nơi khổ.

Hăm bốn là nhờ phúc xưa được sinh nơi sung sướng.

Hăm năm là được Thánh Hiền khen ngợi

Hăm sáu là sáu căn thông minh linh lợi.

Hăm bảy là giàu lòng từ mẫn.

Hăm tám là quyết được thành Phật. 🛕

Lại nữa, này Bồ tát Hư Không Tạng! về đời này, đời sau, nếu có Thiên, Long, quỷ, Thần nào được nghe danh hiệu hay chiêm lễ hình tượng Bồ tát Địa Tạng hoặc được nghe thấy những sự tu hành bản nguyện của Bồ tát mà tán thán chiêm lễ thì được bảy điều lợi ích như sau này:

Một là chóng lên ngôi Thánh.

Hai là nghiệp ác đều tiêu diệt hết.

Ba là chư Phật đều ủng hộ cho

Bốn là không thoái chuyển đạo Bồ Đề.

Năm là tăng thêm bản lực,

Sáu là biết rõ các tiền kiếp.

Bảy là quyết được thành Phật”.

Lúc đó hết thầy chư Phật nhiều đến nói không xuể, kể không xiết ở mười phương, cùng các Đại Bồ tát và Thiên, Long, tám bộ... nghe thấy đức Phật Thích Ca Mâu Ni xưng dương khen ngợi sức uy thần lớn của

Bồ tát Địa Tạng khôn xiết nghĩ nghĩ như thế, đều tán thán rằng: thực là chưa từng có như vậy. Đồng thời ở trên Trời Đao Lợi, mưa ra không biết bao nhiêu là những hoa thơm ngát, thiên y, châu báu, anh lạc... sau khi cúng dàng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Bồ tát Địa Tạng, hết thảy đại chúng trong pháp hội đều chấp tay nghiêm lễ mà lui.

(KINH BẢN NGUYỆN CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG QUYỂN CUỐI ĐẾN ĐÂY LÀ HẾT)



(TÁN)

Cứ theo kinh Bản Thệ
Của Bồ tát Địa Tạng
Cân nhắc các nghiệp nhân
Nào mù điếc ngọng câm
Bởi kiếp trước gây ra
Nay dốc lòng đọc tụng
Các kinh điển Đại thừa
Được phúc lợi vô biên
Quyết sinh trong hoa sen

Nam mô Thường trụ thập phương
Tăng. (3 lượt) 🙏🙏🙏

Ngâm tụng các kinh điển, công đức không gì bằng.

Xin đem phúc lành này, hồi hướng cho hết thảy.

Nguyện khắp loài hữu tình, chìm đắm trong bể khổ.

Chóng được vãng sinh sang cõi Vô Lượng Thọ,

Thế Tôn đàm đạo huyền, trên cung Trời Đạo Lợi

Công hạnh Ngài Địa Tạng, khôn xiết kể cho hay,

Thánh giáo di truyền lại, mãi mãi đời hậu lai,

Lợi khắp cả Nhân, Thiên, thoát cõi phàm trần này.

Nam mô Hộ Pháp Chư Thiên Bồ tát Ma ha tát. (3 lượt) 🛎️🛎️🛎️

TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ tát, thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá Lợi Tử! sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc. sắc tức là không, không tức là sắc, Thụ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này ông Xá Lợi Tử! Tướng không của mọi pháp, không sinh, không diệt, không nơ, không sạch, không thêm, không bớt, cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới; không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh; cho cả cái già, chết cũng không

có cái hết già, chết; không có khổ, tập, diệt, đạo; không có trí tuệ, cũng không có chứng đắc; vì không có chỗ chứng đắc.

Bồ tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Cho nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát Nhã Ba La Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

“Yết Đế, Yết Đế, Ba La Yết Đế; Ba La Tăng Yết Đế, Bồ Đề Tát Bà Ha.

Ma Ha Bát Nhã Ba la mật đa”. (3 lần) 

(VĂN TỤNG KINH
SÁM HỐI HỒI HƯỚNG)

Đệ tử chúng con... vì sức nghiệp ma, tâm thần rối loạn, căn tính mê mờ, bỗng nhiên lại nghĩ, thay đổi lung tung, tráo trở chất chồng, xem văn mờ ý, nhầm chữ sai câu. Trái với chính âm trong đực, nệ vào tà kiến giải bày. Hoặc vì việc đoạt mất chí tâm chẳng để vào kinh, đương khi tụng niệm ngời dậy bỏ dở câu cách quãng. Ngời lâu trễ nải, nhân việc giận hờn, chốn nghiêm tịnh để vướng bụi nhơ, nơi kính cẩn hoặc làm cầu thả. Thân, khẩu mặc dùng nhếch nhác, xiêm y, lễ mạo lôi thôi, cung chẳng như nghi, ngời không đúng chỗ. Mở cuốn rối ren, rớt rơi dơ nát, hết thấy chẳng chuyên chẳng thành, thật là đáng thẹn đáng sợ.

Kính xin chư Phật, Bồ tát trong cõi pháp giới hư không, hết thấy hiền Thánh Thiện Thần, Thiên, Long, Hộ Pháp, từ bi

thương xót, sám rửa lỗi lầm, khiến cho công đức tưng kinh, đều được chu viên thành tựu. 🛕

Đệ tử chúng con nguyện tâm hồi hướng, còn e hoặc khi dịch nhuận lỗi lầm, hoặc giải chua thiếu sót, truyền thụ sai thù, âm thích lẫn lộn. Những lỗi so sánh đổi thay, những nhằm cắt, in, viết chép, dù thầy dù thợ, đều xin sám hối. Nhờ sức thần của chư Phật, khiến cho tội lỗi tiêu tan. Thường quay xe pháp, cứu vớt hàm linh. Nguyện đem công đức trì chú tụng kinh, hồi hướng về Hộ Pháp, Long, Thiên, Thánh chúng Thần núi, sông linh thiêng trong tam giới, vị chủ tế thủ hộ chốn già lam, cầu mong được hưởng phúc thiện bình an, trang nghiêm đạo quả Vô Thượng Bồ Đề. Nguyện cho khắp cả pháp giới chúng sinh, cùng được vào bể Như Lai pháp tính. 🛕🛕🛕 (Đảo mõ rồi tụng tiếp)

KINH LĂNG NGHIÊM

CHƯƠNG NIỆM PHẬT CỦA BỒ TÁT THẾ CHÍ

Đức Đại Thế Chí Pháp Vương Tử có năm mươi hai vị Bồ tát đồng hàng với Ngài, liền từ tòa ngồi đứng dậy, lễ dưới chân Phật, mà bạch Phật rằng: Con nhớ về hằng hà sa kiếp xưa kia, có Đức Phật ra đời, hiệu là Vô Lượng Quang, trong một kiếp mười hai Đức Như Lai nối nhau ra đời. Đức Phật sau cùng hiệu là Siêu Nhật Nguyệt Quang, Đức Phật kia dạy con pháp Niệm Phật Tam Muội.

Ví như có người: một người chuyên nhớ, một người chuyên quên. Hai người như thế, dù có gặp nhau, cũng như không gặp, hoặc có thấy nhau, cũng như không thấy. Hai người nhớ nhau, thời hai nhớ in sâu, cứ như thế mãi, từ kiếp này qua kiếp khác; như

bóng in hình, chẳng xa trái nhau.

Mười phương Như Lai thương nhớ chúng sinh, như mẹ nhớ con nếu con trốn tránh mẹ nhớ ích gì? Con dù nhớ mẹ, như khi mẹ nhớ con, mẹ con trải qua nhiều kiếp, chẳng xa trái nhau.

Nếu tâm chúng sinh, nhớ Phật niệm Phật đời này đời sau, quyết định thấy Phật, cách Phật chẳng xa chẳng phải nhờ phép phương tiện, mà tự mở ngộ tâm mình. Ví như người nhiễm mùi hương, mình có hơi hương, như thế gọi là Hương Quang Trang Nghiêm. Nhân địa con xưa, nhờ tâm niệm Phật, được vào pháp Nhẫn Vô Sinh. Nay ở cõi này, tiếp người niệm Phật, về nơi cõi tịnh.

Đức Phật hỏi pháp Viên Thông, con không hề lựa chọn, mà chỉ thu nhiếp sáu căn, nối liền tịnh niệm, được vào nơi chính định, đó là bậc nhất. 🛕

(TÁN ĐỨC DI ĐÀ – NIỆM PHẬT)

Thân Phật Di Đà vàng rực rỡ!
 Tướng đẹp sáng ngời không gì sánh
 Hào quang tỏa khắp năm Tu Di
 Mắt biếc trong hơn bốn biển lớn.
 Quang trung hóa Phật nhiều vô số
 Hóa chúng Bồ tát cũng vô biên.
 Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh.
 Chín phẩm đều lên ngôi Chính Giác.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
 Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. *(3 lần)* 🛎️🛎️🛎️

Nam mô A Di Đà Phật. *(1 tràng hay 3 tràng tùy ý)*



Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát. *(10 lần)* 🛎️


Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát. *(10 lần)* 🛎️

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ tát. *(10 lần)* 🛎️


Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ
 tát. *(10 lần)* 🛎️🛎️🛎️ *(ra mõ – lễ tống)*

(LỄ TỔNG)


Nam mô tận hư không, biến pháp giới,
thập phương tam thế, nhất thiết thường trụ
Tam Bảo.

(3 lễ) 


Nam mô Sa Bà Giáo Chủ Bản Sư
Thích Ca Mâu Ni Phật.

(1 lễ) 


Nam mô Phạm Võng Giáo Chủ Lư Xá
Na Phật.

(1 lễ) 


Nam mô Tây Phương Cực Lạc Giáo
Chủ A Di Đà Phật.

(1 lễ) 

Nhất tâm đĩnh lễ, Quán Thế Âm Bồ tát,
biến pháp giới chư đại Bồ tát.

(1 lễ) 

Nhất tâm đĩnh lễ, Đại Thế Chí Bồ tát,
biến pháp giới chư đại Bồ tát.

(1 lễ) 

Nhất tâm đĩnh lễ, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ tát, biến pháp giới chư đại Bồ tát.

(1 lễ) 🕉

Nhất tâm đĩnh lễ, Đại Hạnh Phổ Hiền
Bồ tát, biến pháp giới chư đại Bồ tát.

(1 lễ) 🕉

Nhất tâm đĩnh lễ, Thanh Tịnh Đại Hải
Chúng Bồ tát, biến pháp giới chư Hiền
Thánh Tăng.

(1 lễ) 🕉

Nhất tâm đĩnh lễ, Lịch Đại Tổ Sư Bồ tát.

(1 lễ) 🕉

Nhất tâm đĩnh lễ, Hộ Pháp chư Thiên
Bồ tát.

(1 lễ) 🕉

Nhất tâm đĩnh lễ, Tam châu cảm ứng,
Hộ pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ tát.

(1 lễ) 🕉🕉🕉

Con nay khắp vì bốn ân, ba cõi pháp
giới chúng sinh, nguyện xin ba chương tiêu
trừ chí thành phát nguyện. (1 lễ) 🛎️🛎️🛎️

(toàn thể đều quỳ chấp tay, chủ sám đọc)

(HỒI HƯƠNG CẦU SIÊU)

Nguyện đem công đức trì chú, sám hối,
tụng kinh hồi hương chân linh...

Nguyện (chư) hương linh...

Nhất chân hằng tỏ ngộ

Lục dục vụt tan không

Cõi nhân gian sinh tử xa lìa

Nơi Cực Lạc hóa sinh tự tại

Ao thất bảo thành thơi tắm mát

Đài cửu liên nhẹ gót tiêu diêu

Quán Âm, Thế Chí kết đồng hành

Bồ tát Thánh Tăng làm bạn lữ

Thần thức hằng vui nơi cõi Tịnh

Nghiệp duyên trần không vướng
mảy may

Trên đài sen chín phẩm nở hoa

Chư Phật phóng hào quang thụ ký.

Nam mô Tây phương cực lạc thế giới,
đại từ đại bi, tiếp dẫn đạo sư A Di Đà
Phật. (3 lượt) 🛎️🛎️🛎️

Nam mô Liên trì Hải Hội, Quán Thế
Âm, Đại Thế Chí, Thanh Tịnh Đại Hải
Chúng Bồ tát. (1 lễ) 🛎️🛎️🛎️

(PHÁT NGUYỆN – vào mõ, quỳ tụng)

Cúi đầu hướng về nước An Lạc
Thầy dẫn đường tiếp dắt chúng sinh,
Con nay phát nguyện, nguyện sinh sang
Xin đấng Từ bi thương tiếp nhận.

Đệ tử chúng con... khắp vì bốn ân ba
cõi pháp giới chúng sinh, cầu xin chư
Phật, vì đạo Bồ Đề Nhất thừa Vô thượng,
chuyên tâm trì niệm, muôn đức hồng
danh, Phật A Di Đà, mong về cõi Tịnh.

Lại vì, phúc mỏng nghiệp dày, chướng
nhiều tuệ ít, tâm nhơ dễ bén, đức sạch khó
thành. Nay đối trước Phật, năm vóc siêng
năng, một lòng giải tỏ, đầu thành sám hối.

Con và chúng sinh, nhiều kiếp tới nay,
tâm sạch bị mê, tham, sân, si mãi. Ba
nghiệp nhuộm nhơ, làm nên vô lượng, vô
biên tội ác, kết thành nghiệp oán, vô lượng
vô biên, nguyện tiêu tán hết. Từ nay trở đi,
lập thế nguyện sâu, xa lìa pháp ác, thề

chẳng lại làm, siêng tu đạo Thánh, thề chẳng biếng lui; thề thành Chính Giác; thề độ chúng sinh.

Đức Phật A Di Đà, dùng sức nguyện Từ Bi, nên chứng cho con; nên thương xót con; nên giúp đỡ con. Nguyện con trong khi thuyền quán, những lúc ngủ mơ, được thấy Đức Phật A Di Đà, mình vàng đẹp đẽ, được qua cõi báu trang nghiêm của Đức Phật A Di Đà, đầu được Phật A Di Đà gội nước cam lồ, mình chiếu hào quang, tay xoa đầu con, áo trùm thân con, khiến con chướng xưa tự hết, căn lành lớn thêm, phiền não tan không, vô minh vụt tắt, viên giác diệu tâm bỗng nhiên mở ngộ, chân cảnh tịch quang, thường được hiện tiền. Đến khi sắp chết, thời dự biết trước, thân không hết thấy bệnh khổ ách nạn, tâm không hết thấy tham luyến mê nhằm. Mọi căn thoải mái, chính niệm rõ ràng, thông thả bỏ báo thân, như lúc vào thuyền định, Đức Phật A Di Đà, cùng Bồ tát Quán Âm,

Thế Chí, các bậc Thánh Hiền, phóng hào quang tiếp dẫn, giơ tay dìu dắt, lầu gác tràng phan, hương lạ nhạc trời, cảnh Thánh Tây phương, rõ ràng trước mắt. Khiến các chúng sinh, được thấy được nghe, vui mừng cảm thán, phát tâm Bồ Đề.

Con ngay khi đó, nương đài kim cương, tùy theo sau Phật, như khoảng phút giây, sinh sang Cực Lạc, trong đóa hoa sen, nơi ao thất bảo, hoa nở thấy Phật, thấy các Bồ tát, nghe giọng pháp màu, trong khoảng phút giây, được vô sinh nhận thừa sự chư Phật, thân nhờ thụ ký, được thụ ký rồi, ba thân bốn trí, ngũ nhãn lục thông, vô lượng trăm nghìn, môn Đà La Ni. Hết thấy công đức đều được thành tựu, nhưng chẳng trái nơi An dưỡng, mà trở lại cõi Sa Bà, chia thân vô số, khắp cả mười phương, dùng sức thần tự tại, bất khả tư nghì, hết thấy phương tiện, độ thoát chúng sinh, đều lìa như nhuộm, được lại tịnh tâm, đồng về

phương tây, vào ngôi Bất thoái.

Nguyện lớn như thế, thế giới không cùng tận, chúng sinh không cùng tận, nghiệp và phiền não hết thảy không cùng tận, thời nguyện của con cũng không cùng tận. Nguyện nay lễ Phật, phát nguyện tu trì, công đức hồi hướng hữu tình, bốn ân khắp trả, ba cõi giúp đều, pháp giới chúng sinh đều lên ngôi Chính Giác. 🛕🛕🛕

((Ra mõ, lễ Tam Tự Quy))

(LỄ TAM TỰ QUY – LỄ TẤT)

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh,
thể theo đạo lớn, phát tâm vô thượng.

(1 lễ) 🕉

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh,
thấu rõ kinh tạng, trí tuệ như biển.

(1 lễ) 🕉

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh,
thống lý đại chúng, hết thảy không ngại.

(1 lễ) 🕉🕉🕉

HÒA NAM THÁNH CHÚNG

(Mọi người đều quy đợc)

(HỒI HƯƠNG TÂY PHƯƠNG)

Ngã đệ tử chúng đấng, nguyện dĩ thử kinh chú công đức, chuyên vì hồi hương Tây phương, trang nghiêm Tịnh đđ.

Nguyện vô thủy kiếp lai, nhất thiết oán thân, thất tổ cửu huyền, kim sinh đa sinh, Sư Tăng Phụ Mẫu, quảng cập thập phương pháp giới, nhất thiết chúng sinh, thiện ác tri thức, bát nạn tam đồ, thảo mộc côn trùng, noãn thai thấp hóa, hoặc ngộ sát phạm sát, nhất thiết vạn loại, nguyện giải nhất thiết oan khiên, tiêu nhất thiết tội nghiệp, đồng chứng Đại Bồ Đề đồng sinh Cực Lạc quốc.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế giới, đại từ đại bi, tiếp dẫn đđo sư A Di Đà Phật.

(3 lượt) 🛎🛎🛎

Nguyện đđm công đức này

Hương về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đđo./.

MỤC LỤC

	trang
Lời nói đầu	3
PHẦN NGHI LỄ	
Quy kính Tam bảo – Nguyên hương ...	7
Lễ cửu bái	8
Sám hối	11
Kệ tán thán Bồ tát Địa Tạng	13
Lô hương – các chú	15
CHÍNH KINH	
QUYỂN THƯỢNG	17
Phẩm I: Thần thông trên cung trời Đao Lợi	17
Phẩm II: Phân thân hội họp	35
Phẩm III: Nói rõ về các nghiệp duyên của chúng sinh	41
Phẩm IV: Nghiệp cảm của chúng sinh trong cõi Diêm Phù Đề	49
QUYỂN TRUNG	65
Phẩm V: Tên các địa ngục	65
Phẩm VI: Đức Như Lai tán thán công đức Bồ	

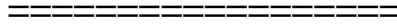
tát Địa Tạng	71
Phẩm VII: Lợi ích người còn kẻ mất	85
Phẩm VIII: Các vua Diêm La tán thán công đức	93
Phẩm IX: Xưng niệm danh hiệu chư Phật ...	107
QUYỂN HẠ	115
Phẩm X: So sánh công đức nhân duyên bố thí	115
Phẩm XI: Nói về Địa thần hộ pháp	125
Phẩm XII: Nói về lợi ích được thấy được nghe	
Bồ tát Địa Tạng	127
Phẩm XIII: Thế tôn phó chúc	145
NGHI LỄ SAU KINH	155
Xưng dương pháp hội Địa Tạng	153
Tâm kinh	155
Văn tụng kinh sám hối hồi hướng	157
Kinh Lăng Nghiêm – chương Niệm Phật	159
Lễ tổng	163
Hồi hướng – cầu siêu	165
Phát nguyện	167
Lễ tam tự quy	171
Hồi hướng Tây phương	172
Mục lục	173



NAM MÔ HỘ PHÁP TẠNG BỒ TÁT

KINH BẢN NGUYỆN CỦA BỒ TÁT ĐỊA TẠNG

Dịch giả: HT. Thích Tuệ Hải



HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65.Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com

nhaxuatbanhongduc@yahoo.com

Điện thoại : 04.3 9260024 Fax :04.3 9260031

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: **Phan Thị Ngọc Minh**

Trình bày bìa: **Trần Sơn**

Dàn trang & sửa bản in: **Tuệ Quang**

In 500 cuốn, khổ 17 x 28cm, tại Công ty CP In Văn hóa phẩm Hà Nội

Số XNĐKXB: 2228 - 2017/CXBIPH/46-35/HĐ

Số QĐXB: 0326/QĐ-NXBHĐ, ngày 14/07/2017

Mã số ISBN: 978-604-89-0355-8

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2017.